

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TH ĐỨC CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 292 /KH-THĐC

Đông Triều, ngày 27 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH **Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông mới;

Quyết định số 16/2020/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Thông tư 28/2020/TT- BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục quốc dân.

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Thông tư 90/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn công khai ngân sách với đơn vị dự toán ngân sách.

Căn cứ Công văn số 3175/BGD&ĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường Phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 07/2022-BGD&ĐT ngày 23/5/2022 của Bộ GD&ĐT về quy định công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục;

Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT về kiểm định chất lượng, công nhận đạt chuẩn quốc gia với trường tiểu học.

Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết định số 3637/QĐ-UBND tỉnh Quảng Ninh ngày 17/9/2018 quy định sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh đợt 1.

Quyết định số 2479/QĐ-UBND tỉnh Quảng Ninh ngày 21/6/2019 quy định sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh đợt 2.

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2022 quy định một số khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh.

Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/07/2020 của Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025;

Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/8/2020 của BCH Đảng bộ thị xã về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 04/10/2020 của BCH Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025 định hướng đến năm 2030;

Công văn số 1454/PGD&ĐT Đông Triều, ngày 20 tháng 8 năm 2024 về việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 và hướng dẫn tổ chức tựu trường, khai giảng năm học 2024-2025.

Công văn số 1307/PGD&ĐT ngày 17 tháng 08 năm 2023 V/v hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Công văn số 1442/PGD&ĐT ngày 20 tháng 8 năm 2024 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025.

Công văn số 1561/PGD&ĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025.

Công văn số 1629/HD-PGD&ĐT ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Y tế trường học và bảo vệ, chăm sóc trẻ em, năm học 2024-2025

Công văn số 2607/ BND-BHXXH ngày 6 tháng 9 năm 2024 về việc triển khai thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2024-2025

Căn cứ kết quả của nhà trường đã đạt được năm học 2023-2024, và điều

kiện thực tế của trường, của địa phương, trường tiểu học Đức Chính xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

I. Mục đích

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học; thực hiện tốt mục tiêu bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình giáo dục 35 tuần.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực học sinh.

- Triển khai giáo dục STEM, triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn, ôn luyện học sinh năng khiếu, bồi dưỡng học sinh nhận thức chậm, xây dựng trường học là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường. Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường và địa phương.

II. Yêu cầu

Bám sát chủ đề năm học “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng” thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều và tình hình thực tế của nhà trường; tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và nhà trường; ưu tiên các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đảm bảo các điều kiện thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, 3, 4, 5.

Nội dung kế hoạch phải toàn diện, cụ thể, khả thi; nêu rõ những nhiệm vụ

trọng tâm của năm học, nhiệm vụ đặc thù của nhà trường, huy động được công sức, trí tuệ của tập thể, cá nhân trong nhà trường để tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục của địa phương ngày càng ổn định, phát triển vững chắc.

B. NỘI DUNG

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Học sinh

1. Quy mô lớp, học sinh

	Số lớp	Số học sinh	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Học sinh	10	309	2	56	2	67	2	57	2	60	2	69
- Nữ		139		29		28		22		31		29
- Dân tộc ít người		3		1		1						1
Học 6 buổi/tuần												
Học 7 buổi/tuần												
Học 8 buổi/tuần												
Học 9 buổi/tuần												
Học 10 buổi/tuần	10	309	2	56	2	67	2	57	2	60	2	69
HS học ngoại ngữ:												
- T. Anh 2 tiết/tuần	4	123	2	56	2	67						
- T. Anh 4 tiết/tuần	6	186					2	57	2	60	2	69
HS học Tin học	10	309	2	56	2	67	2	57	2	60	2	69
HS nghèo, khó khăn	10			3		2		1		2		2
HS khuyết tật	4			2				1				1

So với năm học 2023-2024, số học sinh giảm 11 em, số lớp (10) giữ nguyên với năm học trước.

Đánh giá thuận lợi, khó khăn:

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%; Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 100%. Một số PHHS chưa quan tâm con trong học tập, các em ý thức còn hạn chế.

2. Chất lượng giáo dục năm học 2023-2024

* Chất lượng giáo dục:

Khối	Tổng số	HTXS		HTT		HT		CHT		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	68	24	35%	25	37%	19	28%						
2	58	20	34%	22	38%	16	28%						
3	56	21	37,5%	16	28,5%	19	34%						
4	70	27	38,5%	20	28%	21	30,5%	2	3%	2	3%		
Tổng	252	92	36,5%	83	32,5%	75	30,3%	2					

Khối	Tổng số HS	Hoàn thành chương trình lớp học		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
		SL	%	SL	%	SL	%
5	68	68	100%	0	0	0	0

So với năm học 2022-2023 Tỷ lệ Học sinh học thành chương trình lớp học đạt 98,6%. Học sinh ở lại lớp có 2 học sinh.

- Lớp 5

Khối	Tổng số hs	Hoàn thành chương trình lớp học		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
		SL	%	SL	%	SL	%
Lớp 5	68	68	100	0		0	

So với năm học 2022-2023: Duy trì số học sinh Hoàn thành chương trình lớp học, HTCT TH (lớp 5).

* Khen thưởng

Khối	Tổng số HS	Khen thưởng cấp trường				Khen thưởng cấp trên	
		Hoàn thành xuất sắc		HS tiêu biểu			
		SL	%	SL	%	SL	%
1	68	24	35%	25	37%	1	1,47%
2	58	20	34%	22	38%	1	1,72%
3	56	21	37,5%	16	28,5%	2	3,6%
4	70	27	38,5%	20	28%	4	5,7
Tổng	252	92	36,5%	83	32,5%	8	3,12%

Khối	Tổng số HS	Khen thưởng cấp trường				Khen thưởng cấp trên	
		Hoàn thành xuất sắc		HS vượt trội/có tiến bộ trong học tập			
		SL	%	SL	%	SL	%
5	68	19	28%	27	40%	5	7,4%

So với năm học 2022-2023: Tỷ lệ học sinh khen thưởng các cấp có số lượng tăng lên.

3. Kết quả tham gia các Cuộc thi, hội thi của học sinh

- Viết chữ đẹp: 5 giải, trong đó; 05 giải KK.
- Võ cổ truyền: đạt giải Nhì cấp tỉnh
- Giao lưu các câu lạc bộ Tiếng Anh:
 - + Giải Khuyến khích hùng biện
 - + Giải Khuyến khích Kiến thức đội
 - Giải Khuyến khích toàn đoàn
- 01 học sinh đạt giải Tin học trẻ cấp Thị xã

Thuận lợi:

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,7%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học.
- Đa số học sinh chăm ngoan lễ phép, biết vâng lời thầy cô, có ý thức vươn lên, có tinh thần hợp tác, chủ động trong học tập và rèn luyện.

Khó khăn:

- Một số gia đình chưa quan tâm đến việc học tập của em mình. Vì vậy việc huy động, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục chưa cao do đó phần nào cũng ảnh hưởng việc học tập của học sinh.
- Trong trường còn nhiều học sinh gia đình hộ cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

II. Đội ngũ

1. Số lượng

- Tổng số CBGVNV, NLĐ: 23 Trong đó 19 biên chế viên chức và 04 hợp đồng (01 tin học; 02 bảo vệ, 01 lao công).
- Tổng nhu cầu biên chế viên chức cho năm học 2023-2024 theo Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT, Đề án 25 và Kết luận số 38 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về tinh giản biên chế là: **23 người.**

Tính đến ngày 01/9/2024 có mặt 23 CBGVNV và NLĐ (theo Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 05/2/2024 của UBND thị xã Đông Triều về giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã Đông Triều năm 2024. Biên chế viên chức, HĐLĐ năm 2024 nhà trường được giao là: 20 và 04 hợp đồng lao động trong đó (Giáo viên Tin học 01; Bảo vệ 02; Lao công 01).

Cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Thừa	Thiếu	Ghi chú
1.1. Ban giám hiệu	2	0	0	
- Hiệu trưởng	1	0	0	
- Phó hiệu trưởng	1	0	0	
1.2. Giáo viên:	15	0	0	
- GV văn hóa	11	0	02	
- GV ngoại ngữ	2	0	0	
- Hát nhạc	0	0	0	
- Mỹ thuật	1	0	0	
- Thể dục	0	0	0	
- Tin học	1	0	0	HĐ
1.3. Tổng phụ trách Đội	1	0	0	
1.4. Nhân viên	2	0	0	
- Kế toán	1	0	0	
- Văn thư + Y tế + Thư viện + TBDH+ Thủ quỹ	1	0		
- Nhân viên	3	0	0	HĐLĐ: 02 BV; 01 LC
TỔNG SỐ	23	0	0	

2. Trình độ chuyên môn, chính trị

- Trình độ chuyên môn của CBQL, GV theo Luật giáo dục số 43/2019:
 - + Đại học (đạt chuẩn): 18/19 đạt 95,0%
 - + Cao đẳng (chưa đạt chuẩn): 01/19 chiếm 5,0%
 - + Trung cấp (chưa đạt chuẩn): 0
- Trình độ chính trị của CBQL, GV, NV
 - + Trung cấp: 02; Sơ cấp: 17
- Trình độ quản lý: Thạc sĩ QLGD: 02; Đại học QLGD: 0
- Đảng viên: 18 người (chiếm 95%).
- Đoàn viên Thanh niên: 03 người (chiếm 16,0%).

3. Chất lượng đội ngũ năm học trước

3.1 Đánh giá theo chuẩn

- Xếp loại theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo thông tư 20/2018
 - + Tốt: 13 (87,1%)
 - + Khá: 2 (12,9%)
 - + Đạt: 0 (0%)

- Xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, thông tư 14/2018:
- + Hiệu trưởng: Tốt: 01 (100%)
- + Phó Hiệu trưởng: Tốt: 01 (100%)

3.2. **Đánh giá viên chức**

Tổng số cán bộ giáo viên, NV: 19 người:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $4/19 = 21\%$.
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $15/19 = 79\%$.

3.3. **Thi giáo viên giỏi các cấp**

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 10 đồng chí
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thị xã: 08 đồng chí
- Tham cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning của bộ sách Globalsuccess, nhà xuất bản giáo dục: 2 đ/c.

*** Thuận lợi**

- Đội ngũ CBGVNV 95% có trình độ đạt chuẩn, tỉ lệ trên chuẩn cao, CBGVNV là Đảng viên chiếm 95%, nhiều GV có năng lực giảng dạy, kỹ năng sư phạm và công tác chủ nhiệm tốt, có ý thức trách nhiệm cao trong công việc. Sự đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên đang ngày càng có tác dụng thiết thực trong hoạt động của nhà trường.
- Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, thống nhất.

*** Khó khăn**

- + Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học chưa đồng đều trong đội ngũ giáo viên.
- + Năng lực trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều. Giáo viên trẻ thiếu kinh nghiệm về phương pháp, kinh nghiệm công tác chủ nhiệm.
- + Nhà trường còn 1 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo.

*** Giải pháp khắc phục**

- Bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên về CNTT và các phương pháp, hình thức dạy học. Tạo điều kiện cho GV chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo tham gia học để nâng chuẩn về trình độ đào tạo.

4. **Kết quả tham gia các cuộc thi, hội thi**

Tham gia đầy đủ các cuộc thi do trường, ngành và cấp trên tổ chức.

*** Thuận lợi**

- Đội ngũ CBGVNV 95% có trình độ đạt chuẩn, tỉ lệ trên chuẩn cao, CBGVNV là Đảng viên chiếm 95%, nhiều GV có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao. Sự đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên đang ngày càng có tác dụng thiết thực trong hoạt động của nhà trường.
- Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, thống nhất.

*** Khó khăn**

Số lượng GV dạy bộ môn chưa đáp ứng đủ để bố trí cho việc dạy 2 buổi/ngày. Một vài bộ môn còn thiếu giáo viên cốt cán đảm nhiệm vai trò bồi dưỡng học sinh năng khiếu nên việc bồi dưỡng học sinh chưa đồng đều giữa các bộ môn.

III. Kết quả Thi đua - khen thưởng

1. Tập thể

- Chi bộ: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.
- Nhà trường:
- + Tập thể Lao động Tiên tiến.
- Liên đội: BCH Thị Đoàn Thị xã tặng Giấy khen.

2. Cá nhân

- Các danh hiệu thi đua các cấp: LĐTT: 19/19 (đạt 100%);
- CSTĐ CS: 03(đạt 15,9%);
- UBND Tỉnh tặng Bằng khen: 0
- Các hình thức khen thưởng: Sở GD&ĐT khen: 01; UBND thị xã khen: 02 (đạt 10,6 %);

*** Thuận lợi**

Năm học 2023-2024 nhà trường đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ giáo dục và kế hoạch, phát động các phong trào thi đua và hưởng ứng nhiệt tình.

- Chất lượng đội ngũ được nâng lên, giáo viên tâm huyết với nghề nghiệp, say mê trong chuyên môn, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm.

- Nhà trường quan tâm đến công tác thi đua trong các đợt thi đua cao điểm.

*** Khó khăn**

+ Giáo viên tham dự các cuộc thi trực tuyến vẫn mang tính hình thức, chưa đầu tư nhiều nên ít đạt giải cao.

+ Việc đăng ký các danh hiệu và hình thức khen thưởng còn rụt rè, chưa mạnh dạn.

* Nguyên nhân: Các cá nhân rất tích cực trong các hoạt động của nhà trường, tuy nhiên ngại đăng ký các danh hiệu thi đua.

*** Cách khắc phục**

Nhà trường và công đoàn tăng cường công tác tuyên truyền, động viên khích lệ cho CBGVNV đăng ký các danh hiệu ngay từ đầu năm phù hợp với điều kiện, khả năng, năng lực của cá nhân.

IV. Cơ sở vật chất, tài chính

1. Cơ sở vật chất

Thống kê, đánh giá cơ sở vật chất nhà trường năm học 2023-2024 theo

Thông tư 13/2020/TT- BGDDT

1. Cơ sở vật chất (đánh giá theo Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT)

STT	Chỉ tiêu	Hiện trạng	Đánh giá theo tiêu chuẩn tối thiểu	Đánh giá Mức 1	Đánh giá Mức 2
I	Diện tích đất xây dựng trường (m2)	11 688m ²	Đạt/Không đạt (do còn thiếu....)	Đạt/Không đạt (do còn thiếu....)	Đạt/Không đạt (do còn thiếu....)
II	Khối hành chính quản trị				
1	- Phòng Hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng Phó hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Văn phòng	1	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Phòng tổ chức Đảng, đoàn thể				
5	- Phòng bảo vệ	1	Đạt	Đạt	Đạt
6	- Khu vệ sinh cho giáo viên, cán bộ	2	Đạt	Đạt	Đạt
7	- Khu để xe giáo viên, cán bộ	1	Đạt	Đạt	Đạt
III	Khối phòng học tập				
1	Số lượng phòng học lý thuyết (phòng đạt chuẩn 1,5m2/học sinh)	10	Đạt	Đạt	Đạt
2	Số lượng phòng học bộ môn				
3	- Phòng bộ môn Mỹ thuật	1	Đạt	Không đạt(không có phòng học riêng)	Không đạt(không có phòng học riêng)
4	- Phòng bộ môn Âm nhạc				
5	- Phòng bộ môn Tin học	1	Đạt	Đạt	Đạt
6	- Phòng bộ môn Ngoại ngữ	1	Đạt	Đạt	Đạt
7	- Phòng bộ môn Khoa học-Công nghệ	1	Đạt	Đạt	Đạt
8	- Phòng đa chức năng				
IV	Khối phòng hỗ trợ học tập				
1	- Phòng thư viện	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng thiết bị giáo dục	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Phòng truyền thống	1	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Phòng đội thiếu niên	1	Đạt	Đạt	Đạt
5	- Phòng tư vấn học đường				
V	Khối phụ trợ				
1	- Phòng họp	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng Y Tế	1	Đạt	Đạt	Đạt

3	- Phòng nghỉ giáo viên (phòng chờ)				
4	- Phòng giáo viên (phòng làm việc cho giáo viên ngoài giờ lên lớp)				
5	- Nhà kho	1	Đạt	Đạt	Đạt
6	- Khu Vệ sinh học sinh	1	Đạt	Đạt	Đạt
7	- Khu để xe học sinh	1	Đạt	Đạt	Đạt
8	- Khu hàng rào, tường rào (m)	500m	Đạt	Đạt	Đạt
VI	Khối phục vụ sinh hoạt				
1	- Nhà bếp	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Kho bếp	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Nhà ăn	1	Đạt	Đạt	Đạt
VII	Khu sân chơi, thể dục thể thao				
1	Sân hoạt động chung (Sân trường m ²)	1200 m ²	Đạt	Đạt	Đạt
2	Sân thể dục thể thao (m ²)	459m ²	Đạt	Đạt	Đạt
VIII	Hạ tầng kỹ thuật				
1	- Hệ thống cung cấp nước sạch	Có	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Hệ thống thu gom rác	Có	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Hệ thống phòng cháy chữa cháy	Có	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Hệ thống điện	Có	Đạt	Đạt	Đạt
5	- Hệ thống công nghệ thông tin	Có	Đạt	Đạt	Đạt
VIII	Thiết bị dạy học				
1	Thiết bị dạy học tối thiểu	Có	Đạt	Đạt	Đạt
2	Bàn ghế, tủ giá kệ	Có	Đạt	Đạt	Đạt

1.1. Diện tích đất

Tổng diện tích là 11688m² Diện tích đất đai đảm bảo đủ cho việc xây dựng các hạng mục phục vụ cho hoạt động giáo dục.

1.2. Khuôn viên cảnh quan trường lớp, cổng trường, sân chơi bãi tập, tường rào bảo vệ

Diện tích sân chơi bãi tập rộng, có sân thể chất nhà trường.

1.3. Khối phòng học đánh giá theo chuẩn

Số lượng 10 phòng, các phòng học đảm bảo đúng quy cách, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định về vệ sinh trường học.

1.4. Khối phòng phục vụ học tập

Tổng số phòng phục vụ học tập gồm 05 phòng (phòng học ngoại ngữ; Phòng tin học; phòng trải nghiệm, phòng thư viện, phòng nghệ thuật, Phòng phòng trải nghiệm: Smats Ti lỗi phần mềm không vào được. Phòng phòng học ngoại ngữ được Sở GD&ĐT lắp đặt bảng tương tác mờ.

1.5. Khối phòng hành chính quản trị

Gồm có 10 phòng đủ đảm bảo các điều kiện điều hành các hoạt động trong nhà trường (*Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Kế toán, Hành chính, Văn phòng, Y tế, truyền thống đội, phòng chờ GV, Phòng bảo vệ, kho*).

1.6. Khu vệ sinh, nhà xe

- Nhà trường có 1 khu vệ sinh học sinh, 01 khu vệ sinh giáo viên
- Có 01 khu nhà để xe của giáo viên và học sinh. Có nước giếng khoan đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng. Việc thu gom rác thải hàng ngày đảm bảo vệ sinh, đúng quy trình.

*** Thuận lợi**

Được UBND thị xã đầu tư sửa chữa hệ thống cửa, mái tôn, sơn mới tường lớp học dãy phòng học phía Nam.

*** Khó khăn**

Khu GDTC chưa đồng nhất.

Nhà xe giáo viên chật, không đủ diện tích cho 34 CBGVNV sử dụng. Nhà xe của học sinh tuy mới xây hiện đại khang trang nhưng vẫn không đủ diện tích cho học sinh sử dụng.

2. Thiết bị, đồ dùng dạy học

- Phục vụ công tác quản lý: gồm 05 máy vi tính, 04 máy in phục vụ cho công tác quản lý điều hành; 01 máy photo phục vụ công tác chuyên môn, 01 máy Scan văn bản, 04 máy tính xách tay phục vụ công tác quản lý và chuyên môn;

- Phục vụ dạy-học:

+ 01 Phòng Tin học được nối mạng Internet đáp ứng nhu cầu dạy học môn Tin học: có 22 máy tính bàn học sinh, 01 máy tính giáo viên, 1 ti vi.

+ 01 Phòng Khoa học - Công nghệ có đầy đủ bộ thiết bị dạy học phát huy lấy học sinh làm trung tâm.

+ 01 phòng học ngoại ngữ có 01 máy tính để bàn, 01 bảng tương tác, máy chiếu siêu gần, 01 máy chiếu vật thể, 01 bộ kiểm tra trắc nghiệm gồm 40 chiếc.

+ 8/11 phòng học đều có máy chiếu/ti vi có kết nối mạng internet.

- Toàn trường có 02 mạng cáp quang, các phòng dạy học, phòng làm việc đều được nối mạng Internet. Ngoài ra, 100% gia đình và cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên đã tự trang bị máy tính có kết nối mạng để phục vụ cho công việc.

Các phòng làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên được trang bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Đánh giá thuận lợi, khó khăn.

+ Thuận lợi:

Cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo phục vụ cho công tác giáo dục của nhà trường đặc biệt là môi trường học tập trong các phòng học đảm bảo thuận lợi cho học sinh, các thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học tương đối đầy đủ.

Cảnh quan nhà trường luôn sạch đẹp và thân thiện với hoạt động giáo dục của nhà trường.

+ Khó khăn: Nhiều phòng học chưa có máy chiếu hay ti vi. Nhiều thiết bị CNTT đã được mua sắm lâu, hay hỏng, kinh phí sửa chữa lớn, hiệu quả sử dụng không cao.

Thiết bị giáo dục lớp 2, 3, 4, 5: Chưa được trang cấp

3. Kinh phí, tài chính

Nguồn kinh phí chủ yếu từ nguồn tự chủ. Nhà trường đã chi đúng, chi đủ theo quy định tài chính, đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Công tác xã hội hóa được thực hiện theo đúng quy trình hướng dẫn của ngành, huy động trên tinh thần tự nguyện. Vận động CMHS mua sắm lắp đặt điều hòa, các đồ dùng thiết yếu phục vụ cho hoạt động bán trú.

*** Khó khăn**

Kinh phí từ ngân sách hạn hẹp khó khăn trong việc tu sửa một số hạng mục sửa chữa lớn như: Mua sắm ti vi máy tính tại các lớp học chưa đầy đủ và đồng bộ. Sửa chữa tường bao trước cổng trường và xung quanh khuôn viên nhà trường.

4. Sửa chữa, mua sắm CSVC, TBDH năm học 2023-2024

- Đã thực hiện

Phòng GD&ĐT đã sửa dẫy nhà học 2 tầng, lát gạch tầng 2, hệ thống cửa, lắp bóng điện chiếu sáng cho các phòng học.

Nhà trường đã mua 15 ghế phòng học Tin học cho học sinh. Làm toàn bộ hệ thống bảng biểu, bảng tin phục vụ năm học mới.

- Dự kiến thực hiện: Sơn lại tường khu vực cổng trường và làm lại cổng trường.

V. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

1. Chi bộ Đảng nhà trường

*** Nhiệm vụ**

Chi bộ có $18/19 = 95\%$ đảng viên, trong đó 15 chính thức và 03 dự bị.

Trong năm học 2023-2024, chi bộ đã kết nạp 03 đảng viên mới, 01 đảng viên từ chi bộ Tiểu học Bình Dương chuyển sinh hoạt về sinh hoạt tại chi bộ; Chi bộ sinh hoạt độc lập, chủ động trong hoạt động và có chiều sâu, thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với cấp ủy cấp trên và các chi bộ thuộc Đảng bộ. Vai trò lãnh đạo của chi bộ Đảng, của Đảng viên được củng cố và nâng cao, có tác dụng tốt trong mọi hoạt động của nhà trường.

*** Chỉ tiêu**

Cuối năm đạt danh hiệu chi bộ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên;

Kết nạp từ 03 Đảng viên mới và giới thiệu 02 quần chúng ưu tú xem xét để dự lớp cảm tình Đảng.

*** Biện pháp**

Giáo dục công tác tư tưởng chính trị, tuyên truyền giúp đỡ quần chúng ưu tú phấn đấu vào Đảng, phân công đảng viên trong chi bộ theo dõi giúp đỡ, bồi dưỡng giới thiệu 01 quần chúng ưu tú dự kiến đồng chí Phan Thị Hậu đứng vào hàng ngũ của Đảng. Hoàn thiện hồ sơ công nhận đảng viên chính thức với đồng chí Phạm Thị Hà, Dương Thị Dung, Phùng Thị Hiền.

Làm tốt công tác lãnh chỉ đạo của chi bộ Đảng trong trường học nhiệm vụ chính là dạy và học.

Kiểm toàn các hoạt động của Ban Chi uỷ, xây dựng quy chế làm việc, chương trình kiểm tra giám sát phấn đấu cuối năm chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng trong công tác chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch năm học trong nhà trường.

2. Hội đồng trường

*** Nhiệm vụ**

Xây dựng và quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học; Quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; Quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; Giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

*** Chỉ tiêu**

Thành lập Hội đồng trường có đầy đủ các thành phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT năm 2014 hợp nhất Thông tư về Điều lệ Trường Tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành gồm : đại diện tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Hiệu trưởng và Phó Hiệu

trưởng, đại diện Công đoàn, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách Đội, đại diện các tổ chuyên môn, đại diện tổ văn phòng.

*** Biện pháp**

Kiện toàn Hội đồng trường đầy đủ số lượng, thành phần thành viên theo qui định.

Tổ chức hoạt động theo đúng chức năng Hội đồng trường.

3. Công Đoàn

*** Chỉ tiêu**

Công đoàn cơ sở hoàn Xuất sắc nhiệm vụ. 95% công đoàn viên Xuất sắc; 01 cá nhân đề nghị Liên đoàn Lao động thị xã khen đồng chí Nguyễn Thị Triều Lương; 100% Phụ nữ hai giới; 90% Gia đình văn hóa; 100% CB-GV tham gia phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt”; Phân đấu Cơ quan văn hoá năm 2024.

*** Biện pháp**

- Công đoàn phối hợp với Hiệu trưởng xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, đoàn kết, thân ái. Bảo vệ quyền lợi chính đáng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, đề ra quy chế thi đua, chấm công hàng tháng, sử dụng minh bạch các loại quỹ công đoàn vào các hoạt động có mục đích nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Phối hợp với Công đoàn chỉ đạo đoàn viên tham gia tốt các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao của trường, ngành, địa phương.

Kết hợp với bộ phận chuyên môn phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên tự nguyện đăng kí chỉ tiêu chất lượng lớp học, bộ môn giảng dạy.

Phát động phong trào thi đua và thực hiện hồ sơ liên quan đến công tác thi đua khen thưởng năm; Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo kịp thời.

Làm tốt chế độ chính sách liên quan trực tiếp đến cán bộ, công chức, lao động, tổ chức công đoàn của nhà trường. Chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho công đoàn viên. Tổ chức cho công đoàn viên thăm quan, nghỉ mát trong dịp hè năm 2024.

Tuyên truyền, vận động đoàn viên thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở đã thống nhất trong Hội nghị CC-VC. Ban thanh tra nhân dân kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động tại đơn vị.

Công đoàn gồm 34 công đoàn viên. Công đoàn tổ chức nhiều hoạt động để giáo dục công đoàn viên, giáo dục ý thức chấp hành đường lối chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước. Thành lập các đội văn nghệ, TDTT hoạt động thường xuyên. Cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường tích cực tham gia các cuộc thi như Nét đẹp Công đoàn, thi sáng tác video clip thể dục giữ giờ Động viên mọi người hoàn thành tốt công tác, dạy học đạt chất lượng

cao nhất, ổn định tư tưởng, an tâm công tác. Công đoàn trường đã giới thiệu cho Chi bộ nhiều quần chúng tốt.

4. Đoàn Thanh niên

*** Chỉ tiêu**

Trong năm chi đoàn giới thiệu 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

4/4 đồng chí chiếm 100% đoàn viên hoàn thành Tốt nhiệm vụ.

4/4 đồng chí chiếm 100% đoàn viên đạt danh hiệu LĐTT.

Chi đoàn đạt chi đoàn Xuất sắc đề nghị Thị đoàn tặng giấy khen.

*** Biện pháp**

Củng cố hoạt động của ban chấp hành chi đoàn để hỗ trợ cho công tác dạy và học, nâng cao vai trò tiên phong của đoàn viên chi đoàn trong các mặt công tác. Thành lập ban văn nghệ, TĐTT, các câu lạc bộ học tập. Có kế hoạch chỉ đạo Ban phụ trách thiếu nhi thực hiện tốt trong các phong trào của nhà trường, ngành; xây dựng kế hoạch, phân công đoàn viên vận động học sinh ra lớp từng thời điểm (tuần, tháng và đầu năm học). BCH Đoàn luôn được sự theo dõi, hỗ trợ của Chi bộ Đảng và đã làm tốt công tác tham mưu, góp ý, đề đạt nguyện vọng của Đoàn viên Thanh niên.

Phân công đoàn viên giáo viên trực tiếp phụ trách các chi đội và nhận trách nhiệm cùng với các Ban ngành đoàn thể trong nhà trường và tham gia tốt công tác PCGD-XMC ở địa phương. Phối hợp với đoàn phường thực hiện tốt các hoạt động xã hội (giao lưu, tình nguyện, ủng hộ...) và công tác xã hội hoá giáo dục.

Nâng cao nhận thức về vai trò của tổ chức đoàn thanh niên trong nhà trường. Phát huy tinh thần của lực lượng thanh niên trẻ, năng động, sáng tạo trong công tác giảng dạy và giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiên phong giáo dục, rèn luyện thiếu niên, nhi đồng.

Tổ chức thăm hỏi, chăm sóc mẹ Việt Nam anh hùng; viếng đài liệt sĩ, đền tưởng niệm nhân kỉ niệm các ngày lễ truyền thống.

Triển khai thực hiện công trình thanh niên năm học 2024-2025.

5. Đội thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh

*** Chỉ tiêu**

Phối hợp với trường THCS phát huy có hiệu quả mô hình “Bể bơi cho em” tại nhà trường. Phấn đấu 170 học sinh biết bơi trong hè 2025.

100% học sinh tiếp tục tham gia phong trào “Kế hoạch nhỏ” và Ngày hội “Kế hoạch nhỏ”; đảm nhận xây dựng 01 “Ngôi nhà khăn quàng đỏ” cho thiếu nhi nghèo có hoàn cảnh khó khăn tại nhà trường;

Tổ chức Đại hội Liên đội, Đại hội Châu ngoan Bác Hồ theo đúng quy định và hướng dẫn của Hội đồng Đội thị xã. 100% tham gia các hoạt động thể dục thể thao và các hoạt động của trường.

Tham gia đầy đủ và có đạt giải các phong trào thi đua do huyện đoàn tổ chức.

*** Biện pháp**

Tập trung tổ chức các hoạt động trải nghiệm, trang bị kỹ năng thực hành xã hội hỗ trợ học sinh đạt được các phẩm chất và năng lực theo yêu cầu; tập trung định hướng cho học sinh học tập, thực hành, rèn luyện tinh thần đoàn kết, chăm ngoan, thương yêu, chia sẻ giúp đỡ nhau, nhất là các bạn có hoàn cảnh khó khăn.

Tham mưu, phối hợp kịp thời lên tiếng trước các hành vi vi phạm quyền, xâm hại, bạo lực trẻ em.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ chỉ huy Đội và phụ trách Đội. Tập trung xây dựng, củng cố, chấn chỉnh, nâng cao chất lượng tổ chức, hoạt động Đội trong nhà trường. Huy động nguồn lực chăm lo, giúp đỡ các em thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn của nhà trường.

Tuyên truyền học sinh tham gia đóng góp hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra nhân dịp Tết Trung thu. Hỗ trợ cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán. Tuyên truyền tới phụ huynh và học sinh tác dụng của việc biết bơi trong phòng chống đuối nước trong các buổi chào cờ và hoạt động ngoại khóa.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục học sinh về lịch sử, truyền thống cách mạng của dân tộc, của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh.

Giáo dục đội viên, học sinh ý thức tiết kiệm thông qua phong trào *Nghìn việc tốt, Kế hoạch nhỏ* và thực hiện công trình măng non gắn với phần việc cụ thể của từng đội viên. Tổ chức chương trình "*Thắp sáng ước mơ thiếu nhi Đông Triều*" giao lưu với các gương đội viên, học sinh tiêu biểu.

6. Ban thanh tra nhân dân

Ban thanh tra nhân dân được thành lập trong nhà trường để giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật, việc thực hiện các quy chế của cơ quan, việc giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị phản ánh việc thực hiện về dân chủ cơ sở của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Góp phần phát huy dân chủ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ nhà giáo, người lao động, cơ quan tổ chức đơn vị.

VI. Công tác phối hợp

1. Với Công đoàn trường

Nhà trường phối hợp với công đoàn tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động đầu năm học; phối hợp tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính

sách Pháp luật của Nhà nước, Công đoàn nắm bắt kịp thời tư tưởng của chăm lo đời sống cho CBGVNV.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên kí cam kết thực hiện nghiêm chính sách về dân số, về thực hiện đạo đức nhà giáo và không vi phạm dạy thêm học thêm gắn với đánh giá thi đua, viên chức, chuẩn nghề nghiệp.

Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên Công đoàn - phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hoá; chăm lo sức khoẻ và các điều kiện làm việc, nghỉ ngơi của đoàn viên, vận động, hướng dẫn thực hiện kế hoạch hoá gia đình.

Nhà trường và Công đoàn phối hợp chặt chẽ để tổ chức phát động các phong trào thi đua nhằm thực hiện các nhiệm vụ chính trị của trường.

Thực hiện chế độ chính sách kịp thời; sử dụng nguồn kinh phí tiết kiệm, hiệu quả để chi thu nhập tăng thêm cho CB, GV, NV.

2. Ban đại diện CMHS

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 5 thành viên được cơ cấu đủ ở các khối lớp, các lớp đều có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 3 thành viên/lớp. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp hoạt động dưới sự điều hành của Trưởng ban, có kế hoạch hoạt động cụ thể đảm bảo có hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

3. Chính quyền và ban ngành đoàn thể địa phương

Phong trào giáo dục của nhà trường nhận được sự quan tâm đúng mức của các cấp ủy đảng, của chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể của phường Đức Chính.

Các khu hành chính luôn phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc quản lý học sinh và thực hiện công tác phổ cập giáo dục.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn luôn quan tâm giúp đỡ về nhân lực và vật lực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

VII. Đánh giá chung về thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

Kết quả đạt được

Năm học 2023-2024 nhà trường đã thực hiện tốt các chỉ tiêu đầu năm học đã đề ra. Duy trì tốt mạng lưới trường lớp, sĩ số học sinh. Chất lượng giáo dục được quan tâm đúng mức đảm bảo giáo dục toàn diện cho học sinh. Việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, các cuộc vận động, các phong trào thi đua, các đề tài trọng tâm trong năm học đã từng bước đi vào chiều sâu. Công tác bồi dưỡng đội ngũ đã có chuyển biến cả về nhận thức và hành động, kết quả tham gia các cuộc thi của học sinh đạt thành tích cao hơn năm trước. Cơ sở vật chất được nhà trường quan tâm từng bước tu sửa và bổ sung.

Hạn chế

Cuộc thi các cấp giáo viên, học sinh tham gia thi đều có giải xong số lượng giải chưa nhiều và chất lượng giải chưa cao.

VIII. Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch công tác năm học 2023-2024

- Xây dựng được kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học năm học phù hợp với tình hình thực tế của trường, lớp và của địa phương.

- Phổ biến đầy đủ nhiệm vụ năm học, các chủ trương đường lối của đảng, pháp luật của nhà nước, nội quy quy chế của nhà trường đến 100% cán bộ giáo viên nhân viên được biết và được tham gia hoạt động.

- Chỉ đạo từng bộ phận, từng CBGV phải nghiêm túc thực hiện có hiệu quả toàn diện về mọi hoạt động giáo dục. Xây dựng môi trường lớp học sạch đẹp, gọn gàng, khoa học. Cải tiến phương pháp dạy học sáng tạo, phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo nhằm khẳng định uy tín chất lượng nhằm thu hút sự tham gia ủng hộ từ phía phụ huynh và cộng đồng xã hội

- Phát động các phong trào thi đua ngay từ đầu năm học... Tổ chức tốt các hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường và tham gia GVCN giỏi cấp thị xã.

- Thành lập ban KTNB trường học năm học 2023-2024 ngay từ đầu năm học. Xây dựng kế hoạch KTNB phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo kế hoạch, đảm bảo các nội dung theo yêu cầu. Trong năm học thực hiện kiểm tra toàn diện 100% giáo viên. Điều chỉnh bổ sung đầy đủ các loại kế hoạch trong năm học, Xử lý kết quả, báo cáo, rút kinh nghiệm sau khi tổ kiểm tra báo cáo và có kết luận của hiệu trưởng.

- CSVC-Tài chính:

Kiểm kê, kiểm định chất lượng, số lượng CSVC tài sản định kỳ 1 năm/2 lần. Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách CSVC, kế toán trực tiếp theo dõi quản lý cấp phát CSVC thiết bị nhà trường.

+ Lập sổ thu - chi tài chính theo hướng dẫn của Sở (Phòng) tài chính.

- Kết hợp ban TTND giải quyết kịp thời các vướng mắc trong đơn vị để có đề xuất điều chỉnh kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN, đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Kiểm tra theo dõi, đánh giá nhiệm vụ được phân công của các đ/c PHT và TT, TPCM. Thực hiện tốt công tác thông tin hai chiều, lắng nghe ý kiến góp ý, đề xuất chính đáng để điều chỉnh kịp thời trong quá trình chỉ đạo hoạt động.

- Đề nghị lãnh đạo các cấp kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích trong các hoạt động dạy và học. Tham mưu các cấp có thẩm quyền quan tâm hỗ trợ kinh phí cho nhà trường, làm tốt công tác thông tin tuyên truyền

để lãnh đạo các cấp nắm được diễn biến, kết quả trong quá trình thực hiện và tranh thủ sự chỉ đạo kịp thời.

- Làm tốt công tác phối kết hợp với các ban ngành địa phương, Ban đại diện CMHS để thực hiện nghiêm túc có chất lượng theo Điều lệ trường Tiểu học.

- Tổ chức và lập kế hoạch tuyên truyền kịp thời, hình thức đa dạng: Qua bảng tin, qua các hội thi giáo viên, học sinh, thông qua các cuộc họp, báo chí truyền hình..

- Triển khai kịp thời nội dung các cuộc vận động, các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước, của ngành cho CBGV. Kiểm tra đánh giá giáo viên thông qua nhận thức, hành động, hiệu quả công tác. Xây dựng kế hoạch cụ thể về thời gian, nội dung tiến hành cho từng cuộc vận động một cách cụ thể và có tính khả thi.

- Chỉ đạo các cá nhân các lớp đăng ký giao ước thi đua thực hiện nội dung các cuộc vận động. Làm tốt công tác tham mưu truyền thông với các cấp các ngành và địa phương. Đồng thời thu hút sự quan tâm của cộng đồng, các bậc phụ huynh, các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân đóng trên địa bàn cùng phối hợp thực hiện có hiệu quả cuộc vận động **"Xây dựng trường học Hạnh phúc"**.

- Xây dựng các quy chế phù hợp với tình hình đặc điểm của nhà trường: Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường....

Quản lý chỉ đạo điều hành mọi hoạt động trong nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về toàn bộ hoạt động của nhà trường.

- Lắng nghe tiếp thu những ý kiến cá nhân, tổ chức, đoàn thể..có biện pháp giải quyết đúng chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước, nội quy quy chế đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế công khai, chế độ hội họp của đơn vị.

***Giải pháp khắc phục**

Để nâng cao hiệu quả công tác Lãnh chỉ đạo của nhà trường với vai trò của Hiệu trưởng cần làm tốt công tác quản trị, tuyên truyền, phối kết hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

PHẦN II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

I - NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong

đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai đối với lớp 5 đảm bảo hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Chú trọng sắp xếp quy mô số lớp, điểm trường và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; tham mưu việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II - NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:

Công văn số 1454/PGD&ĐT ngày 21/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện khung thời gian năm học 2024 - 2025 và hướng dẫn tổ chức tựu trường, khai giảng năm học 2024-2025

- Ngày tựu trường: 22/8/2024(Khối lớp 1); 29/8/2024 (khối 2,3,4,5)
- Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2024;
- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày 05/9/2023 (thứ Năm);
- Kết thúc học kỳ I (hoàn thành CT kỳ I): Ngày 10/01/2025 (Thứ Sáu);
- Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 13/01/2025 (thứ Hai);
- Kết thúc học kỳ II (hoàn thành CT kỳ II): Ngày 23/5/2025 (Thứ Sáu);
- Kết thúc năm học: Ngày 30/5/2025 (Thứ Sáu);

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: Trước ngày 30/5/2025.

- Từ ngày 27/01/2025 (Thứ Hai, ngày 28 tháng Chạp) đến hết ngày 08/02/2025 (Thứ Bảy, ngày 11 tháng Giêng).

- Tổng thời gian nghỉ hè hằng năm của giáo viên mầm non, phổ thông là 08 tuần, bao gồm cả nghỉ phép hằng năm theo quy định của Bộ luật Lao động.

- Được thực hiện theo quy định của Luật lao động và các quy định tại các văn bản dưới Luật. Nếu ngày nghỉ lễ trùng ngày nghỉ cuối tuần thì được nghỉ bù vào ngày làm việc kế tiếp.

- Trong trường hợp có thiên tai hoặc thời tiết quá khắc nghiệt:

Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định cho học sinh nghỉ học và có phương án bố trí học bù để đảm bảo thời gian theo quy định.

2. Thực hiện chương trình giáo dục:

2. 1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học:

*** *Chỉ tiêu***

- Đảm bảo vệ sinh các lớp học sạch sẽ, có đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho công tác phòng chống dịch.

- 100% GV thực hiện điều chỉnh KH các môn học và HĐGD.

- 100% GV ứng dụng các phần mềm để dạy học trực tuyến đạt hiệu quả cao.

- 100% học sinh học trực tuyến khi có KH dạy học.

*** *Biện pháp***

- Xây dựng phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục;

- Rà soát, điều chỉnh KH các môn học và HĐGD khi có dịch bệnh học sinh không thể học trực tiếp.

- Sắp xếp thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần.

- Giao cho nhân viên y tế theo dõi CB, GV, NV và HS tiêm phòng covid-19.

- Các lớp thực hiện vệ sinh lớp học, đồ dùng thiết bị dạy học, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất: nước sát khuẩn, ...

- GVCN chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp nhà trường và gia đình học sinh; tuyên truyền PHHS chuẩn bị các thiết bị cho HS học trực tuyến, khi có KH.

- Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, không gây áp lực đối với học sinh; đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến.

2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

*** Chỉ tiêu**

Chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học. Thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình; bố trí thời gian thực hiện chương trình khoa học, không gây áp lực đối với học sinh;

*** Biện pháp**

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy phù hợp với tình hình nhà trường.

Sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (chương trình tổng thể và chương trình môn học); nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp tiểu học; các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục trong năm học và kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của nhà trường đã ban hành; giao nhiệm vụ giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trong năm học.

Tổng hợp kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục từ các tổ bộ môn (theo khối lớp); xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chức lấy ý kiến các thành phần liên quan, hoàn thiện văn bản báo cáo Hội đồng trường theo quy định; ký ban hành kế hoạch giáo dục của nhà trường trước ngày 31 tháng 8 hàng năm để tổ chuyên môn, giáo viên và các tổ chức cá nhân có liên quan làm căn cứ tổ chức thực hiện.

Kiểm tra, đánh giá và bổ sung điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường trong quá trình thực hiện.

2.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5.

* *Chỉ tiêu*

Khối	Tổng số HS	HTXS		HTT		HT		CHT		Đánh giá bổ sung, rèn luyện trong hè		Ở lại lớp	
		SL	%	SL	%	SL	SL	%	%	SL	%	SL	%
Lớp 1	56	18	32%	28	50%	11	18%	0	0	0	0	0	0
Lớp 2	67	25	37%	30	45%	12	18%	0	0	0	0	0	0
Lớp 3	57	19	33%	24	42%	14	25%	0	0	0	0	0	0
Lớp 4	60	22	37%	22	37%	16	26%	0	0	0	0	0	0
Lớp 5	69	20	29%	20	29%	29	42%	0	0	0	0	0	0

- 100% phòng học khối lớp 1,2,3,4,5 có đủ cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học.

- 100% các phòng học lớp 1,2, 3,4, 5 có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại 37/2021/TT-BGDĐT.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

- 100% giáo viên thực hiện tốt giáo dục địa phương.

* *Biện pháp*

- Thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc Tiếng Việt, Toán, Đạo Đức (lớp 1,2,3), Tự nhiên và Xã hội (lớp 1,2,3), Khoa học (lớp 4,5), Lịch sử và Địa lí (lớp 4, 5), Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (lớp 1,2,3,4,5), Tin học và Công Nghệ (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Tiếng Anh (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình GDPT 2018

- Xây dựng kế hoạch triển khai Hoạt động trải nghiệm trong, ngoài nhà trường.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu được quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; đảm bảo cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định

- Ban giám hiệu phân công giáo viên lớp 1, 2, 3, 4,5 bố trí số buổi đối với các lớp đảm bảo tỉ lệ 2 buổi/ngày.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021.

- Xây dựng kế hoạch triển khai Hoạt động trải nghiệm. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai Hoạt động trải nghiệm, báo cáo tình hình thực hiện Hoạt động trải nghiệm khi kết thúc năm học.

- Chỉ đạo Phó hiệu trưởng xây dựng, phê duyệt kế hoạch sinh hoạt của tổ chuyên môn, tham gia hỗ trợ, kiểm tra đánh giá hiệu quả việc thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn tại nhà trường.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Triển khai dạy giáo dục lịch sử địa phương, QPAN, quyền con người, Bom mìn, mìn... lồng ghép vào các môn học.

b. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Dạy học Ngoại ngữ (Tiếng Anh):

- Tổ chức dạy Tiếng Anh tự chọn đối với lớp 1, 2
- Tổ chức dạy Tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3,4,5
- Tổ chức dạy học Tiếng Anh lớp 5 theo đề án “ Nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ trong hệ thống GDPT tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025”

**** Chỉ tiêu***

- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần.
- 100% học sinh lớp 1, 2 được học chương trình làm quen Tiếng Anh thời lượng 02 tiết/tuần.

- 05/05 học sinh tham gia giao lưu Tiếng Anh dành cho các CLB Tiếng Anh cấp Tiểu học đạt giải.

**** Biện pháp***

- Đối với lớp 1 2: Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định.

- Đối với lớp 3, 4, 5: đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với thời lượng 4 tiết/tuần.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy đủ 4 kỹ năng: Nghe - Nói - Đọc - Viết, phương pháp học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

Chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; đánh giá định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Xây dựng bài kiểm tra Nghe, Đọc, Viết cần mang tính đại diện cho toàn bộ các nội dung đã được học trong học kỳ/năm học đó và được thực hiện trong một buổi (một tiết học) không quá 35 phút.

Các bài kiểm tra cần được thiết kế theo 3 mức độ nhận thức (nhận biết 40%; thông hiểu 40%; Vận dụng 20%) đối với lớp 1,2,3,4,5.

Giáo viên chủ động lựa chọn nhiệm vụ đánh giá (loại hình bài tập) và số lượng câu hỏi phù hợp với kiến thức kỹ năng cần đánh giá. Nên sử dụng từ 2 đến 4 loại bài tập cho mỗi kỹ năng, 2 đến 5 câu hỏi cho mỗi bài tập và tổng không quá 40 câu hỏi cho mỗi bài kiểm tra.

+ Tỷ lệ các kỹ năng bài kiểm tra định kỳ cụ thể như sau:

+ Lớp 1,2: Nghe 50%; Đọc+ Viết 20%; Nói 30%

+ Lớp 3: Nghe 40%; Đọc+ Viết 40%; Nói 20%

+ Lớp 4: Nghe 30%; Đọc+ Viết 50%; Nói 20%

+ Lớp 5: Nghe 25%; Đọc 25%; Viết 25%; Nói 25%

+ Lớp 3, lớp 4: sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4 (Global Success) được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Lớp 5: sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh 5 (English Discovery) được UBND tỉnh phê duyệt.

- Thành lập câu lạc bộ tiếng Anh, sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề giữa các trường, cụm trường. Tổ chức các hoạt động giáo dục giao lưu Câu lạc bộ tiếng Anh, hướng dẫn HS tham gia thi IOE. Tổ chức ôn luyện tham gia giao lưu Tiếng Anh dành cho các CLB cấp Thị xã, phân công 02 giáo viên Tiếng Anh ôn luyện cho học sinh (đ/c Bích, Tuyết).

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, khai thác tối đa và hiệu quả hệ thống sách mềm trên trang hoclieu.vn, thiết bị được cấp.

- Bổ sung học liệu, tài liệu, phần mềm dạy và học ngoại ngữ và các trang thiết bị cần thiết phù hợp với điều kiện đã có của nhà trường, đảm bảo phục vụ hiệu quả đổi mới toàn diện công tác dạy và học ngoại ngữ.

- Đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Anh trong giảng dạy chương trình tiếng Anh của học sinh theo Thông tư 27/2020 (lớp 1,2,3, 4,5).

Dạy học Tin học:*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh lớp 3,4,5 học môn Tin học và Công nghệ theo chương trình SGK.
- Lớp 1, 2 (4 lớp) 100% đăng ký học Tin học thời lượng 02 tiết/tuần.
- Tham gia Olympic Tin học cấp thị xã: 02 em đạt giải, 01 em đạt giải cấp tỉnh.

*** Biện pháp**

- Tổ chức dạy học Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Tiếp tục lựa chọn các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học và đạt các mức độ theo yêu cầu.

Tổ chức và vận dụng linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Có giải pháp, phương án bố trí, phân công giáo viên linh hoạt, phù hợp, đáp ứng đúng nội dung và yêu cầu cần đạt tương ứng theo quy định của Chương trình.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua mới máy tính phòng Tin học, hợp đồng giáo viên có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện giảng dạy. Tạo điều kiện cho giáo viên được bồi dưỡng, tham gia các hoạt động ứng dụng CNTT. Hướng dẫn học sinh các phần mềm sáng tạo tham gia Olympic.

- Tuyên truyền cho CBGVNV và CMHS về dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học theo CTGDPT 2018 bắt đầu từ năm học 2022-2023 môn Tin học là môn học bắt buộc.

- Chỉ đạo CM xây dựng kế hoạch, đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học-Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để HS được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo.

- Chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng phát hiện học sinh năng khiếu bồi dưỡng tham gia dự thi Tin học trẻ các cấp tổ chức.

- Sử dụng bộ sách “Hướng dẫn học tin học lớp 1, lớp 2”.

- Lớp 3,4,5 sử dụng bộ sách: Cánh diều (môn Tin học); Kết nối tri thức (môn Công nghệ).

- Chỉ đạo GV dạy tin học phát hiện học sinh có năng khiếu môn tin học để bồi dưỡng cho học sinh lồng ghép trong các tiết học, đồng thời thành lập đội tuyển để ôn luyện cho học sinh tham gia dự thi Hội thi Tin học trẻ do thị đoàn phối hợp với PGD&ĐT tổ chức. Phân công đ/c PHT phụ trách.

- Đầu tư mua sắm, sửa chữa thêm máy tính phòng Tin học đảm bảo 2hs/1 máy tính. Trang bị phòng tin học 01 bộ máy chiếu.

2.2.3. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

*** Chỉ tiêu**

100% GV dạy khối 1,2,3,4,5 nghiên cứu nội dung từng chủ đề để thực hiện giảng dạy, đánh giá học sinh đạt hiệu quả.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn hướng dẫn của các cấp.

Xây dựng chủ đề dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử & Địa lí lớp 4,5.

- Tổ chức nghiên cứu khung nội dung giáo dục địa phương của khối lớp giảng dạy, đối chiếu với chương trình nội dung Hoạt động trải nghiệm và các môn học khác để tìm đại chỉ tích hợp phù hợp.

- Các lớp khối 1,2,3,4,5 tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ đầu năm học.

- Các khối thống nhất chọn nội dung/mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học. hoạt động giáo dục và được thể hiện trong kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về triển khai nội dung giáo dục địa phương; khuyến khích giáo viên sưu tầm tranh ảnh, tư liệu... phù hợp với các chủ đề.

- Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,..

- Tổ trưởng và các giáo viên lớp 4, lớp 5 lựa chọn mạch nội dung Địa phương em bao gồm 2 chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch

sử và văn hóa truyền thống địa phương” đảm bảo các yêu cầu cần đạt với thời lượng chiếm 6% tổng thời lượng 70 tiết của chương trình môn Lịch sử & Địa lí.

2.2.4. Triển khai giáo dục Stem

*** Chỉ tiêu**

- Xây dựng kế hoạch dạy STEM tích hợp vào các môn Toán- Khoa học - Công nghệ - Tin học - Mĩ thuật: 02 chủ đề/lớp/1 học kì; 04 chủ đề/lớp/1 năm học.

- Xây dựng 01 câu lạc bộ STEM hoạt động có hiệu quả.

*** Giải pháp**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện giáo dục STEM và triển khai tới các lớp với yêu cầu:

+ Chủ đề STEM được thiết kế dựa trên việc vận dụng kiến thức, kĩ năng của các môn học STEM để giải quyết một vấn đề có tính thực tiễn.. Chủ đề STEM được thiết kế theo tiến trình tìm tòi khám phá khoa học hoặc tiến trình thiết kế kỹ thuật với mục tiêu trọng tâm là phát triển các năng lực đặc thù trong các môn học thuộc lĩnh vực STEM.

+ Khi tổ chức thực hiện Chủ đề STEM cần huy động sự tham gia, phối hợp của tập thể giáo viên, cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trong cộng đồng trên cơ sở của các quy định hiện hành.

+ Chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu các môn học trong chương trình chính khóa đáp ứng yêu cầu cần đạt của các môn học thuộc lĩnh vực STEM. Triển khai Dạy học các môn học theo bài học STEM (Bài học STEM).

- Chỉ đạo các lớp tổ chức giáo dục STEM thông qua các câu lạc bộ (tối thiểu 01CLB/1 khối lớp)

- Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động của các câu lạc bộ cho bộ phận chuyên môn. Đề xuất khen thưởng cho giáo viên, học sinh cực tham gia hoạt động của câu lạc bộ vào cuối năm học.

Giao cho đồng chí Long, Bích chủ nhiệm câu lạc bộ STEM, Robot. Giáo viên chủ nhiệm khối 3,4,5 hướng dẫn học sinh tái chế các vật dụng bỏ đi để làm các sản phẩm STEM.

- Xây dựng 01 câu lạc bộ STEM hoạt động có hiệu quả.

2.2.5. Triển khai dạy chương trình tăng cường môn Tin học, tích hợp giáo dục kĩ năng công dân số vào các môn học và hoạt động giáo dục

*** Chỉ tiêu**

- Xây dựng khung tham chiếu từ chương trình môn học với khung năng lực số, trình bày được các nội dung dạy học kỹ năng công dân số theo khối lớp, lựa chọn được nội dung và hình thức phù hợp để giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh, xây dựng kế hoạch bài dạy giáo dục kỹ năng công dân số.

- Xây dựng quy trình xây dựng bảng tham chiếu từ chương trình môn học với khung năng lực số, xây dựng được bảng tham chiếu với một số môn học, xây dựng được kế hoạch bài dạy tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào môn học.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng, tích hợp kỹ năng công dân số vào các môn học, từ đó xây dựng được bảng tham chiếu các nội dung phù hợp với các môn học.

2.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

*** Chỉ tiêu**

- 100% GV biết áp dụng các thành tố tích cực của mô hình trường học mới trong việc tổ chức lớp học.

- 100% giáo viên dạy bộ môn TNXH, Khoa học thực hiện tốt các tiết dạy theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, ít nhất 2 tiết/học kỳ.

- Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới đảm bảo thực hiện 01 chủ đề/khối lớp/1 học kỳ (khối 4,5).

- 02 tổ chuyên môn thực hiện tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Chuyên đề cấp tổ: 08/năm học

- Chuyên đề cấp trường: 03/năm học

*** Biện pháp**

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

- Tiếp tục vận dụng có hiệu quả phương pháp Bàn tay nặn bột trong môn TNXH và Khoa học.

- Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch (khối 4,5).

- Khuyến khích giáo viên vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Yêu cầu các tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên đăng ký các tiết dạy theo phương pháp Bàn tay nặn bột (2 tiết/học kỳ) với môn TNXH và Khoa học; lớp 4, 5 dạy Mỹ thuật Đan Mạch (ít nhất 01 chủ đề/1 khối lớp/ 1 học kỳ), các tiết học sử dụng thiết bị phòng trải nghiệm, ứng dụng CNTT ngay từ đầu năm học để thuận tiện cho công tác quản lý và mượn đồ dùng thiết bị phục vụ các tiết dạy.

- Thúc đẩy giáo viên tích cực vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, sơ đồ tư duy, kỹ thuật KWL, dạy học theo trạm, kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật phòng tranh...vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Linh hoạt trong việc triển khai, sắp xếp thời khóa biểu các tiết dạy Mỹ thuật một cách hợp lí.

- Khuyến khích các tổ CM thực hiện giáo dục STEM thông qua việc tổ chức có hiệu quả các tiết học tại phòng học trải nghiệm, các tiết Khoa học, Kỹ thuật.... Khuyến khích học sinh, nhóm học sinh tham gia cuộc thi về sáng tạo kỹ thuật như cuộc thi “Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng thị xã Đông Triều lần thứ VII, năm 2024”.

- Các tổ CM đẩy mạnh việc đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức 2 chuyên đề cấp tổ. Phân công chuẩn bị 2 chuyên đề cấp trường về dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Thực hiện giảng dạy theo chương trình GDPT mới và đổi mới phương pháp dạy học.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

*** Chỉ tiêu**

- 100% CBQL, GV nắm chắc và thực hiện tốt đánh giá học sinh văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của bộ Giáo dục.

- 100% CBQL, GV nắm chắc Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh lớp 1,2,3,4,5.

- 100% CBGV sử dụng quản lý hồ sơ điện tử.

- 100% CBQL, GV nắm chắc hiệu vận dụng cách ra đề Kiểm tra định.

*** Biện pháp**

Đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục chỉ đạo cho CB, GV thực hiện đánh giá theo văn bản hợp nhất 03/VBHN, TT 27/2020, Công văn 472/PGD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong các nhà trường từ học kỳ II, năm học 2019-2020 để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh.

- GV lập kế hoạch đánh giá, tùy theo từng môn học, đối tượng học sinh đánh giá theo năm, tháng, tuần, bài, từng hoạt động.

- Làm tốt việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm nghiêm túc (*có biên bản và có sự chứng kiến của Ban giám hiệu, GV chủ nhiệm lớp. Phối hợp bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6 với THCS Đức Chính*).

- Đánh giá phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Nhà trường chỉ đạo CBGV chiết xuất bảo mật giữ liệu từng kỳ, năm học theo đúng quy định.

1.2.7. Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày

*** Chỉ tiêu**

- 10/10 lớp học 2 buổi/ngày nhằm đảm bảo việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tiếp tục thực hiện đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông.

*** Biện pháp**

Thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9-10 buổi/tuần) với thời lượng tối đa 7 tiết/ngày. Duy trì tỷ lệ học sinh được học 02 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với lớp 1,2,3,4,5. Ngoài môn học và HĐGD bắt buộc, thực hiện dạy các tiết tăng cường: BD TV; BD Toán; Phòng

học trải nghiệm, Đọc sách thư viện. Các tiết học ngoài giờ chính khóa: TANN, KNS (Toàn trường) Tin học (lớp 1,2). Ngoài ra còn tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

- Chỉ đạo các tổ khối xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý, phân bổ về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp.

1.2.8. Tổ chức các hoạt động theo nhu cầu

3.2.8.1 Tổ chức bán trú

*** Chỉ tiêu**

- 254/310(81,28%) học sinh ăn bán trú tại trường được quan tâm, chăm sóc, phát triển tốt, đảm bảo các điều kiện sức khỏe.

- 100% học sinh tham gia hoạt động bán trú có nền nếp, thói quen tốt trong ăn uống.

*** Biện pháp**

- Tổ chức cho học sinh ăn, ngủ bán trú đảm bảo đúng quy định. Nhà trường thực hiện thu - chi theo công văn chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, nhà trường tiếp tục tổ chức học, ăn ngủ bán trú dưới hình thức hợp đồng với nhà hàng cung cấp suất ăn cho học sinh.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, báo cáo và các hồ sơ theo quy định; Phòng GD&ĐT phê duyệt nhà trường tổ chức thực hiện.

- Thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Nhà trường định kỳ cử cán bộ phụ trách bán trú tham quan, kiểm tra đột xuất đơn vị cung cấp suất ăn để đánh giá một cách khách quan cơ sở chế biến về đảm bảo vệ sinh khi chế biến, chất lượng các thực phẩm đầu vào, quá trình chế biến.

- Suất ăn phải đảm bảo đủ dinh dưỡng theo từng lứa tuổi, theo mùa, khi vận chuyển thực phẩm đến trường phải có thùng kín, dụng cụ đựng thức ăn phải chuyên dụng bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; chọn món ăn an toàn.

- Thực hiện phân chia thức ăn, lưu mẫu và quản lý học sinh ăn, ngủ theo đúng quy định.

3.2.8.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

a. Tổ chức học kỹ năng sống

*** Chỉ tiêu**

100% số học sinh toàn trường tham gia học tập 01 tiết/tuần.

*** Biện pháp**

- Tiếp tục tuyên truyền tới học sinh, cha mẹ học sinh kết quả hoạt động giảng dạy Kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa trong những năm học vừa qua, nội dung chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động và mức đóng học phí để từ đó học sinh và phụ huynh đăng ký học trên tinh thần tự nguyện, nâng cao số lượng học sinh được tham gia học kỹ năng sống. - Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của trường, nhà trường phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Maxx Việt Nam xây dựng kế hoạch chi tiết việc tổ chức hoạt động giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh đảm bảo các quy định tại Thông tư số 04/2014/TTBGDDT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.

Phối hợp với công ty MAXXVIET tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

- Nhà trường bố trí, sắp xếp thời khóa biểu tổ chức giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa vào buổi thứ hai trong ngày.

- Quan tâm quản lý học sinh theo đúng các quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và các hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Thực hiện thu, chi nguồn kinh phí đúng nguyên tắc tài chính.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển giáo dục MAXX VIET tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm.

b. Tổ chức học Tiếng Anh với giáo viên là người nước ngoài

*** Chỉ tiêu**

- $310/310 = 100\%$ học sinh học Tiếng Anh với người nước ngoài.

*** Biện pháp**

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền tới học sinh, cha mẹ học sinh kết quả hoạt động giảng dạy tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài ngoài giờ chính khóa trong những năm học vừa qua, nội dung chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động và mức đóng học phí để từ đó học sinh và phụ huynh đăng ký học trên tinh thần tự nguyện, nâng cao số lượng học sinh được tham gia học.

- Tổ chức thực hiện dạy học Tiếng Anh Đề án "Tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh có sự tham gia giảng dạy của

giáo viên người nước ngoài”. Triển khai học Tiếng Anh người nước ngoài từ khối 1- khối 5.

- Phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ Elis để tổ chức dạy học cho học sinh đảm bảo hiệu quả ký kết. Ban giám hiệu thực hiện tốt công tác quản lý về chương trình, thời khóa biểu dạy học.

- Giao cho đồng chí Trần Thị Bích làm nhóm trưởng bộ môn tiếng Anh chịu trách nhiệm xây dựng chương trình lên phiếu báo giảng, kiểm tra việc soạn giảng của giáo viên tiếng Anh.

c. Tổ chức các Câu lạc bộ

*** Chỉ tiêu**

- 100 % học sinh các lớp tham gia Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông
- 100% học sinh khối 3, 4, 5 Giao lưu tiếng Anh;
- Câu lạc bộ Robotics, Tin học: 01.
- Câu lạc bộ TDTT: 02
- Câu lạc bộ Tiếng Anh: 01
- Câu lạc bộ Stem: 01

*** Biện pháp**

- Tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục trên cơ sở tự nguyện tham gia của cha mẹ học sinh và học sinh nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú, rèn luyện các kỹ năng;

- Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Giao lưu tiếng Anh, Câu lạc bộ thể dục thể thao, Robotics.

Phân công các đồng chí phụ trách cụ thể như sau:

- Câu lạc bộ Robotics, Tin học: 01 (Bích, Long)
- Câu lạc bộ TDTT: 01 (Long, Phạm Hà)
- Câu lạc bộ Tiếng Anh: 01 (Bích, Tuyết)
- Câu lạc bộ Stem: 01 (Thoa, Ly)

Xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học, phân công rõ nhiệm vụ cho thành viên.

3. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

3.1. Rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới trường, lớp

*** Chỉ tiêu**

- Có đủ phòng học số học sinh theo quy định. Trang bị đầy đủ CSVC phục vụ cho giảng dạy.

- Đảm bảo số lượng việc điều tra rà soát quy mô phát triển nhà trường chính xác đảm bảo:

+ 100% có đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định.

+ Bố trí đảm bảo đủ giáo viên đáp ứng dạy 2 buổi/ ngày đối với các khối lớp.

+ Bố trí đủ phòng chức năng theo quy định.

*** Biện pháp**

- Thực hiện rà soát định biên số HS trên 1 lớp theo Điều lệ trường tiểu học.

- Làm tốt công tác tuyển sinh đầu cấp, phối hợp với công an phường quản lý chặt chẽ việc xin chuyển, tạm trú, tạm vắng.

- Rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục của nhà trường.

- Đảm bảo có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung, sửa chữa CSVC phục vụ cho việc dạy và học.

- Nhà trường được đầu tư xây dựng khối phòng học đáp ứng đủ mỗi lớp một phòng đảm bảo dạy 02 buổi/ngày.

- Tham mưu với PGD bổ sung giáo viên bộ môn của nhà trường để thực hiện tốt chương trình dạy học.

- Đảm bảo các điều kiện cho việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng mục tiêu CTGDPT hiện hành và chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc thực hiện CTGDPT 2018.

3.2. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường học hạnh phúc

a) Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

*** Chỉ tiêu**

Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường. Duy trì phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

*** Biện pháp**

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tham mưu với chính quyền địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 01/03/2021 của UBND thị xã về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn thị xã Đông Triều giai đoạn 2021-2025; Tham mưu kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã, phường; xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực để củng cố, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục.

- Làm tốt công tác tham mưu cho Ban chỉ đạo xã về phổ cập giáo dục.
- Phối hợp chặt chẽ với các trường trong phường để điều tra, lưu hồ sơ, cập nhật phần mềm...
- GV quan tâm, động viên, giúp đỡ học sinh, tránh hiện tượng học sinh bỏ học.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng đại trà, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giúp đỡ HS nhận thức chậm.
- Phân công giáo viên theo 6 nhóm điều tra phổ cập hàng năm đến từng khu, từng gia đình để điều tra 2 đợt/1 năm vào tháng 8 và tháng 1. Quản lý hồ sơ sổ sách theo dõi phổ cập có hệ thống và chính xác.
- Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.
- Chỉ đạo giáo viên có kế hoạch bồi dưỡng học sinh chưa hoàn chương trình lớp học để hạn chế học sinh lưu ban, đảm bảo 100% học sinh 11 tuổi Hoàn thành chương tiểu học.

b) Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

*** Chỉ tiêu**

- Kiểm định chất lượng mức độ 3.
- Duy trì và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2024.

*** Biện pháp**

- Rà soát, đối chiếu các tiêu chuẩn để xây dựng lộ trình tham mưu các giải pháp để duy trì, nâng cao chất lượng trường chuẩn theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và hướng dẫn tại công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Công văn số 3016/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo các Thông tư số 17 của Bộ GD&ĐT; Hướng dẫn số 2385/HD-SGDĐT ngày 03/10/2019 về xác định nội hàm, gợi ý minh

chúng; công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia từ năm học 2023-2024.

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Thường xuyên rà soát các tiêu chí trong 5 tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia để bổ sung nâng cấp.

- Sau khi xây dựng đủ các phòng học và phòng phục vụ học tập, tiếp tục tham mưu các cấp bổ sung cơ sở vật chất còn thiếu so với chuẩn quy định.

- Làm tốt công tác tuyên truyền nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, các lực lượng tham gia giáo dục về các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia.

- Phân công các nhóm công tác thực hiện thu thập xử lý các thông tin minh chứng theo từng năm học.

- Xây dựng văn hoá chất lượng, tăng cường công tác kiểm định chất lượng; phấn đấu trường tiểu học được tự đánh giá và nâng cao chất lượng đánh giá ngoài.

3.3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

**** Chỉ tiêu***

- 03/03 học sinh dân tộc thiểu số thường xuyên được quan tâm có biện pháp giáo dục phù hợp và đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định.

**** Biện pháp***

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

- Giáo viên giành thời gian quan tâm đến học sinh dân tộc thiểu số, nhất là các em còn nhút nhát, tiếp thu chậm.

- Nhà trường đảm bảo các chế độ, chính sách cho học sinh dân tộc thiểu số theo quy định.

3.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

**** Chỉ tiêu***

- 04/04 học sinh khuyết tật được quan tâm giáo dục hòa nhập.

*** Biện pháp**

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với HS khuyết tật đang học hòa nhập tại trường theo công văn hướng dẫn của cấp trên.

- Tổ chức cho GV được học tập đầy đủ các quy định về Giáo dục hoà nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Kế hoạch số 3662/KH-SGDĐT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, giai đoạn 2021-2025.

- Giao đồng chí Phó HT chỉ đạo công tác PCGD theo dõi quản lý trẻ khuyết tật.

- Giáo viên chủ nhiệm làm tốt công tác huy động trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập. Có những biện pháp cụ thể để hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục đối với những học sinh này, kết hợp với phụ huynh học sinh. Tổ chức tập huấn cho giáo viên về xây dựng kế hoạch, phương pháp dạy học, cách ra đề kiểm tra cũng như cách đánh giá học sinh khuyết tật.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ có hoàn cảnh khó khăn

*** Chỉ tiêu**

- 10/10 HS mồ côi được giúp đỡ, hỗ trợ khắc phục khó khăn, tham gia học tập.

*** Biện pháp**

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Thống kê danh sách, hoàn thiện các hồ sơ đề nghị hỗ trợ chế độ theo quy định.

- Giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp chủ động rà soát các đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thường xuyên quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn như dành thời gian bồi dưỡng thêm kiến thức, nắm bắt tâm lý học sinh để kịp thời giúp đỡ.

- Đảm bảo các chế độ chính sách, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm một số khoản đóng góp thỏa thuận đối với học sinh thuộc gia đình cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp với Hội CMHS, các tổ chức đoàn thể và các nhà hảo tâm hỗ trợ, động viên học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

4. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

4.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

- Tổng số biên chế được giao trong năm học 2024-2025: 20
 - Biên chế nhà trường hiện có mặt: 19 (CBQL: 02; giáo viên: 15; nhân viên: 02).

- Hiện nay: Để quản lý, sử dụng tốt nguồn cán bộ, viên chức phục vụ cho năm học 2024-2025, nhà trường đề ra một số nhiệm vụ như sau:

*** Nhiệm vụ**

- Bố trí, sắp xếp đủ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình các khối lớp đảm bảo số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo và được bồi dưỡng về chuyên môn.

Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 3,4,5 từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học.

*** Chỉ tiêu**

- Đủ 100% biên chế được giao theo quy định.
- Bố trí phân công đúng năng lực vị trí công tác.

*** Biện pháp**

- Hợp Ban chỉ ủy, BGH mở rộng lấy ý kiến về việc bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp vị trí việc làm, với năng lực sở trường công tác.

- Thực hiện công tác quản lý nhân sự nhà trường thông qua hệ thống quản lý về hồ sơ nhân sự; hồ sơ điện tử. Quản lý bằng các quy chế, quy tắc và nội quy được thông qua tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động đầu năm học.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

*** Chỉ tiêu**

- Yêu cầu 100% GV chưa đạt chuẩn theo đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019 đăng ký kế hoạch học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ, đến năm 2025 đạt tỉ lệ 100% GV đạt chuẩn trở lên;

- 97% CBGVNV sử dụng thành thạo CNTT và ứng dụng CNTT vào công việc; 100 % GV đăng ký soạn và duyệt giáo án online.

- 14/15 đạt 100 % giáo viên dạy giỏi cấp trường; Giáo viên dạy giỏi cấp

thị xã: $8/15 = 60\%$

- 100% CB, GV hoàn thành chương trình BDTX; 100% giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018.

- Kết quả tự đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng: 01 Tốt

- Kết quả tự đánh giá xếp loại chuẩn Phó hiệu trưởng: 01 Tốt

- Kết quả tự đánh giá GV theo chuẩn NNGVTH:

Tổng số GV được đánh giá: 15, trong đó: Mức tốt: 13/15 (86,5%); Mức Khá: 2/15 (13,5%).

- Xếp loại viên chức, lao động: HTXSNV: 14/19(74,2%); HTTNV: 05/19 (25,8%).

- 100% CBGVNV thực hiện tốt quy định về thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chấp hành tốt quy định về dạy thêm, học thêm.

- Quy hoạch nguồn cán bộ tại vị trí Hiệu trưởng: 01 đồng chí (Đồng chí Nguyễn Thị Triều Lương).

- Quy hoạch tổ trưởng chuyên môn 02 đồng chí (Đoàn Thị Diệu Ly; Nguyễn Thị Nguyệt).

- Quy hoạch tổ phó chuyên môn 02 đồng chí (Phạm Thị Hằng; Phùng Thị Hiền).

*** Biện pháp:**

- Thực hiện nghiêm túc công tác quy hoạch CBQL theo Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 và Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW ngày 24/02/2017 của Ban Tổ chức Trung ương về "sửa đổi, bổ sung một số nội dung về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nêu tại Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương". Quan tâm công tác quy hoạch đội ngũ tổ trưởng, tổ phó để bồi dưỡng kịp thời.

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ:

+ Triển khai tốt các đợt tập huấn cho CBQL, GV do Phòng GD&TT, Sở GD&ĐT tổ chức.

+ Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng CBQL, GV về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GV theo các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT;

+ Tiếp tục nâng cao năng lực GV Tiếng Anh.

+ Khuyến khích giáo viên tự bồi dưỡng năng lực sử dụng ngoại ngữ, giáo viên dạy tiếng Anh tự bồi dưỡng phần đầu đạt trình độ IELTS.

+ Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch dài hơi về việc đào tạo cán bộ nguồn
 - Tăng cường công tác bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề giáo.
- Bồi nghề giáo là nghề “Dạy người”.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024-2025

*** Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên được tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn về chương trình phổ thông mới do Phòng GD&ĐT và các cấp tổ chức.
- Chuẩn bị đủ cơ sở vật chất, mua sắm đủ thiết bị và đồ dùng dạy học cho giáo viên và học sinh theo quy định.

*** Biện pháp**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.
- Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền tới nhân dân về chương trình phổ thông mới cũng như tạo điều kiện về cơ sở vật chất; Tham mưu với Phòng GD bố trí đội ngũ giáo viên đủ về số lượng và đồng đều các bộ môn.
- Chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất. Tăng cường bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, chú trọng bồi dưỡng cho đội ngũ GV còn trẻ.

d) Thực hiện chế độ, chính sách nhà giáo

*** Chỉ tiêu**

100% cán bộ, giáo viên, CNVC, lao động được đảm bảo thực hiện đúng chế độ, chính sách, pháp luật, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ liên quan đến đời sống của nhà giáo và lao động trong nhà trường.

- Nâng lương đúng hạn 04 đồng chí.
- Chỉ tiêu nâng lương trước hạn: 02 đồng chí.
- Nâng thâm niên trong năm học: 17 đồng chí.
- Tăng thêm thu nhập cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: 19 đ/c

*** Biện pháp**

- Đảm bảo chế độ, chính sách, pháp luật đối với cán bộ, giáo viên, CNVC, lao động, nhất là vấn đề tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ liên quan đến đời sống của nhà giáo và lao động trong nhà trường.
- Đảm bảo chế độ, chính sách, pháp luật đối với cán bộ, giáo viên, CNVC, lao động, nhất là vấn đề tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ liên quan đến đời sống của nhà giáo và lao động trong nhà trường.

- Xây dựng khối đoàn kết nhất trí cao trong trường. Tăng cường vai trò lãnh đạo của chi bộ đảng và hoạt động của các đoàn thể quần chúng trong nhà trường. Chú trọng hành vi ứng xử, ăn mặc, phát ngôn ... của đội ngũ CB, GV trong và ngoài nhà trường. Giáo viên phải không ngừng học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và đáp ứng được yêu cầu mới.

- Cùng Công đoàn tổ chức chu đáo các hoạt động nhân các ngày lễ, thường xuyên chăm lo và bảo đảm quyền lợi vật chất, tinh thần cho CB, GV. Đảm bảo đủ và đúng mọi chế độ cho CB, GV như lương, phụ cấp, đi học, nghỉ chế độ. Tạo điều kiện và XD phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao trong CB, GV.

- Thực hiện tốt các chính sách phát triển đội ngũ: thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chế độ tiền lương và các phụ cấp theo lương, trợ cấp khác; đánh giá, khen thưởng nhằm nâng cao đời sống, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề. Tổ chức khám sức khỏe cho cán bộ, GV, NV.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

*** Chỉ tiêu**

100% các lớp học riêng mỗi lớp một phòng, có đủ các phòng hỗ trợ học tập và phòng phụ trợ đáp ứng nhu cầu dạy và học.

*** Biện pháp**

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 675/PGD&ĐT ngày 03/6/2021 của Phòng GD&ĐT về tổ chức các hoạt động thư viện trong trường học từ năm học 2021-2022.

- Thực hiện nghiêm túc việc quản lý đất đai, tài sản, CSVC nhà trường theo quy định pháp luật.

- Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

- Đẩy mạnh việc hoàn thiện các tiêu chuẩn trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Cân đối nguồn ngân sách sử dụng hợp lý, tiết kiệm chi để mua sắm bổ sung CSVC cho nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê tài sản và bàn giao tài sản cơ sở vật chất đầu năm học và cuối năm học. Khai thác các bộ thiết bị phòng trải nghiệm, đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm trong quá trình sử dụng.

b) Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh có đầy đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Bổ sung 100 đầu sách tham khảo, tài liệu cho thư viện.

*** Biện pháp**

- Nhà trường xây dựng “tủ sách giáo khoa dùng chung”, huy động các nguồn lực bảo đảm 100% học sinh phải có đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.

- Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh sử dụng sách, vở hàng ngày để không phải mang theo nhiều sách vở khi tới trường, có thể để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp. Sử dụng hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường.

- Tổ chức quyên góp, tặng sách, vở cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường.

c) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

*** Chỉ tiêu**

- 100% các lớp được tham gia tiết Đọc thư viện 02 tiết/ học kỳ.

- 100% các lớp tham gia tiết học thư viện.

- Xây dựng mô hình Thư viện thân thiện

*** Biện pháp**

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động thư viện.

- Tổ chức các tiết Đọc thư viện và các tiết học thư viện theo quy định tại Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022.

- Thực hiện tốt văn hóa đọc trong nhà trường

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện.

- Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện.

- Huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

4.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

*** Chỉ tiêu**

- 100% CB, GV, NV khai thác có hiệu quả các dịch vụ công, các chức năng hỗ trợ trong công tác quản lý, điều hành, dạy học; khai thác triệt để các website giáo dục;

khai thác tài nguyên trên mạng Internet.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý; Thực hiện sổ điện tử thay thế cho hệ thống sổ giấy.

- Trên 80 % CMHS có sử dụng điện thoại thông minh, có tài khoản ngân hàng có liên kết phục vụ việc thu nộp các khoản không tiền mặt.

- Trên 85% GV biết sử dụng các phần mềm dạy học và tự soạn giáo án điện tử.

- 100% CBGV biết khai thác thông tin qua Email (CBQL: 2 lần/ngày; GV: 1 lần/ngày); thực hiện thông tin 2 chiều giữa CBQL-GV-Phòng GD-HS.

- Phần đầu 100% giáo viên biết sử dụng các chức năng của PHTM, phòng tin học được cải tạo thành PHTM, ứng dụng mạng LAN vào việc đổi mới phương pháp dạy học.

- 100% giáo viên soạn-duyet giáo án online.

- 100% học sinh được học trên PHTM và phòng tin học được cải tạo thành PHTM; 100% số học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 học Tin học thời lượng 01-02 tiết/tuần.

- 100% học sinh được học tiếng Anh trên phần mềm dạy học tiếng Anh.

- 100 % CB, GV, NV ứng dụng CNTT hiệu quả trong công việc, trong giảng dạy.

*** Biện pháp**

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Đảm bảo cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu lên Hệ thống quản lý trường học trực tuyến (SMAS) đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông;

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục;

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

- Đầu năm học thành lập Ban quản trị phần mềm quản lý trường học của đơn vị bao gồm: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên phụ trách CNTT; Ban quản trị có trách nhiệm quản lý tất cả các tài khoản sử dụng phần mềm tại đơn vị, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện cập nhật đánh giá kết quả học tập của học sinh và các thông tin khác của giáo viên, học sinh vào cơ sở dữ liệu của nhà trường.

- Thực hiện tuyển sinh lớp 1 với hình thức trực tuyến.

- Chỉ đạo thực hiện công tác báo cáo đúng, đủ nội dung đảm bảo thời gian theo quy định trên các phần mềm trực tuyến.

- Chủ động, tích cực viết và đưa tin bài về các hoạt động của nhà trường lên

công thông tin điện tử của trường.

Hiệu trưởng ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học và hiệu quả. Ban hành các quy chế đánh giá, xếp loại ứng dụng CNTT của đơn vị, của CBGV-NV và lấy đó làm căn cứ để đánh giá xếp loại giáo viên CBGV-NV trong đơn vị hằng tháng, kỳ và năm học.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

*** Chỉ tiêu**

- 70% học sinh được cung cấp kiến thức, kỹ năng công dân số.

*** Biện pháp**

- Thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy.
- Thực hiện nội dung giáo dục nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

*** Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, giáo dục kỹ năng công dân số**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin, tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch của ngành giáo dục và đào tạo. Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thường xuyên, liên tục; bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 5% ở cấp tiểu học. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số và thí điểm một số nội dung theo kế hoạch của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT. Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập

giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

- Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT (*Kế hoạch và có hướng dẫn triển khai riêng*).

5. Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

5.1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

*** Chỉ tiêu**

- Xây dựng KHGD nhà trường và nộp về PGD duyệt theo thời gian quy định.

- 02/02 tổ chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử.

*** Biện pháp**

- Thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Ứng dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/2021.

- Các tổ chuyên môn đăng ký các nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

5.2. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

*** Chỉ tiêu**

Sử dụng đúng mục đích có hiệu quả CSVC trong nhà trường. 100% HS có đủ bộ đồ dùng học tập, sách giáo khoa theo đúng quy định. 100% GV có đủ sách, tài liệu tham khảo, đồ dùng, thiết bị dạy học và sử dụng thường xuyên, có hiệu quả. Sắp xếp phòng học đa năng; bổ sung máy vi tính cho phòng Tin học, máy tính bảng cho phòng học thông minh. Thực hiện lịch dạy ở phòng Khoa học Công nghệ theo kế hoạch của nhà trường.

*** Biện pháp**

Thực hiện các nguồn tài chính hợp pháp để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ GDĐT.

Đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo phòng học đáp ứng triển khai Chương trình GDPT 2018.

Cân đối nguồn ngân sách sử dụng hợp lý, tiết kiệm chi để mua sắm bổ sung CSVC cho nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học. Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT mới.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê tài sản và bàn giao tài sản cơ sở vật chất đầu năm học và cuối năm học.

Tạo điều kiện cho Ban thanh tra nhân dân giám sát thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện đúng quy trình mua sắm bổ sung cơ sở vật chất. Trang bị đầy đủ các thiết bị như: máy tính, máy chiếu, mạng wifi đến từng phòng học, phòng làm việc.

6. Công tác giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất, hoạt động thể dục thể thao và y tế trường học.

6.1. Công tác giáo dục tư tưởng, chính trị

*** Chỉ tiêu**

- 100% CBQL, GV có đạo đức tác phong tốt giữ được uy tín của cá nhân và tập thể.

- 100% HS đạt danh hiệu Châu ngoan Bắc Hồ. 100% HS thực hiện tốt luật giao thông.

- 100% HS không mắc tệ nạn xã hội, thực hiện tốt phong trào “5 không trong các cơ sở giáo dục”. Học sinh nắm chắc nội quy lớp của trường và thực hiện tốt.

*** Biện pháp:**

Thực hiện Hướng dẫn số 1561/PGD&ĐT ngày 6 tháng 9 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025.

- Thực hiện công văn số 1629/PGD&ĐT ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Y tế trường học và bảo vệ, chăm sóc trẻ em, năm học 2024-2025.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Tăng cường triển khai xây dựng văn hóa học đường.

- Đổi mới công tác giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và gia đình; phối hợp với chính quyền và các tổ chức, đoàn thể ở địa phương trong công tác quản lý, giáo dục học sinh nhằm tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; tăng cường quản lý học sinh để tạo điều kiện cho học sinh tham gia tích cực vào việc xây dựng đời sống văn hóa ở nơi cư trú và hạn chế tối đa học sinh vi phạm pháp luật.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh.

6.2. Công tác học sinh

*** Chỉ tiêu**

- Tổ chức cho 100% học sinh toàn trường ký cam kết thực hiện an toàn giao thông, cam kết thực hiện phong trào 5 không.

- 100% học sinh không mắc các tệ nạn xã hội. 100% học sinh được thực hiện chi trả đầy đủ các chế độ chính sách hỗ trợ.

- Phân đầu đăng ký trường học “An toàn về an ninh trật tự”.

*** Biện pháp**

Chỉ đạo giáo viên trực ban, Tổng phụ trách, đội cờ đỏ hàng ngày trực ban theo dõi các hoạt động của học sinh toàn trường, kịp thời phản ánh với giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh nhắc nhở giúp đỡ học sinh thực hiện chưa tốt các nội quy quy chế của trường, lớp.

- Tăng cường phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống âm mưu kích động lôi kéo học sinh tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật.

6.3. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi

* *Chỉ tiêu*

- 100% các Chi đội, lớp nhi đồng tổ chức sinh hoạt chủ đề "Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng".
- Phối hợp với trường THCS phát huy có hiệu quả mô hình "*Bể bơi cho em*" tại nhà trường. Phấn đấu 70% học sinh biết bơi trong hè 2025.
- Tham gia đầy đủ và có đạt giải các phong trào thi đua do thị đoàn tổ chức.

* *Biện pháp*

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho đội viên, thiếu nhi thực hiện phong trào do hội đồng Đội phát động.
- Tổ chức hiệu quả, sáng tạo ngày hội "Thiếu nhi vui khỏe".
- Tổ chức hiệu quả, sáng tạo hoạt động
- Liên đội tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả các phong trào hoạt động thi đua học tập tốt.
- Giáo dục HS ý thức tiết kiệm, tình yêu lao động, BVMT qua phong trào "Kế hoạch nhỏ", thực hiện hiệu quả công trình măng non.
- Tiếp tục duy trì, lựa chọn các hình thức động viên, khen thưởng phù hợp; Tổ chức chương trình "*Thắp sáng ước mơ thiếu nhi Đông Triều*". Hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn như mua sách, bút đồ dùng học tập đến lớp. Tặng quà nhân dịp Tết Trung thu và Tết Nguyên đán.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục HS về lịch sử, truyền thống cách mạng của dân tộc, của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Đoàn TNCS, Đội TNTP Hồ Chí Minh và của địa phương gắn với Hành trình "*Em yêu Tổ quốc Việt Nam*" đến các địa chỉ đỏ trong các dịp kỷ niệm ngày lễ lớn của dân tộc, của Đoàn, Đội trong năm.

Chủ đề: Truyền thống nhà trường (*Kế hoạch chi tiết kèm theo*)

6.4. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao

* *Chỉ tiêu*

- 100% HS có thói quen rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh.
- 100% các lớp thực hiện tốt nề nếp thể dục nhịp điệu và múa hát tập thể.
- Thể lực tốt: 600/607 em = 98,8%
- Thể lực đạt: 07/607em = 1,2%
- Học sinh biết bơi từ khối 1 đến 5: 380/ 607 em = 62,6 %

Cấp thị xã 15 giải; Bóng bàn: 01 giải; cờ vua: 01 giải; đá cầu: 02 giải; Bật xa: 02 giải; Ném bóng: 03 giải, chạy 60 m: 03 giải; bơi: 03 giải.

*** Biện pháp**

Thực hiện Hướng dẫn số 1561/PGD&ĐT ngày 6 tháng 9 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo tổ chức dạy học hiệu quả môn Thể dục chính khóa theo quy định.
- Tổ chức đăng ký học bơi cho học sinh theo đơn đăng ký.
- Chỉ đạo việc lên phân phối chương trình sắp xếp thời khóa biểu, bố trí tiết dạy Thể dục phù hợp với thời gian trong buổi học.
- Tổ chức có hiệu quả hội khỏe phù đông theo kế hoạch.
- 02 nội dung bắt buộc (Bật xa tại chỗ, chạy tùy sức 5 phút) 2 nội dung tự chọn (Nằm ngửa gập bụng, chạy con thoi 4 x 10m); Công văn số 1914/GDTH về hướng dẫn thực hiện đánh giá xếp loại thể lực.
- Phát động HS toàn trường tham gia các hoạt động TDTT: Thành lập các Câu lạc bộ TDTT

6.5. Công tác Y tế trường học

*** Chỉ tiêu**

- 100% HS được tuyên truyền phòng chống dịch các bệnh dịch Covid 19, bệnh sốt xuất huyết, viêm đường hô hấp, tay chân miệng, đau mắt đỏ....thực hiện tốt vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp; HS được khám sức khỏe ban đầu định kỳ; được sử dụng nguồn nước uống đảm bảo chất lượng vệ sinh.

*** Biện pháp**

- Nhà trường phấn đấu đạt Chuẩn về y tế trường học theo TT13/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế và Bộ GDĐT.

- Nhà trường ký hợp đồng với trạm y tế phường để chăm sóc sức khỏe học

sinh, uống thuốc tẩy giun, tiêm bạch hầu – uốn ván, cho học sinh khối lớp 2; 3 tuyên truyền cho CMHS đăng ký dịch vụ tiêm cúm mùa ở trạm y tế phường...

- Phối hợp với y tế phường Đức Chính chăm sóc sức khỏe cho HS. Phân công đồng chí Nguyễn Kiều Thu kiêm nhiệm công tác YTTH và làm đầu mối phối hợp với trạm y tế phường giúp Hiệu trưởng tổ chức thực hiện.

- Thành lập ban chỉ đạo, phân công trách nhiệm rõ ràng, tổ chức tập huấn cho 100% CB-GV-NV trong trường về các biện pháp phòng ngừa theo yêu cầu. Kiểm tra theo dõi sức khỏe hàng ngày của CB-GV-NV-HS.

- Phối hợp với CMHS lựa chọn nguồn nước uống, kiểm tra chất lượng nước uống, kí hợp đồng với công ty nước uống tinh khiết cung cấp nước uống cho HS. Giao cho GVCN các lớp phân công HS thường xuyên vệ sinh đồ dùng đựng nước.

6.6. Vệ sinh an toàn thực phẩm

*** Chỉ tiêu**

- 100% CB, GV, NV- học sinh thực hiện tốt ATTP.

*** Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo vệ sinh ATTP, lồng ghép trong các tiết dạy. Tích cực tuyên truyền đến PHHS-HS.

Thực hiện tốt công tác VSATTP trong nhà trường theo qui định.

- Thực hiện công tác kiểm thực 3 bước đảm bảo đúng qui định.

7. Công tác nghiên cứu khoa học

*** Chỉ tiêu**

- 100% CB, GV, NV tích cực nghiên cứu khoa học, có SKKN hoặc GPST được Hội đồng KHSKKN cấp trường đánh giá đạt, trong đó có 30% SKKN được Hội đồng KHSKKN cấp thị xã đánh giá đạt.

- Có 70% số đề tài được áp dụng hiệu quả tại trường, nhân rộng cho tổ, khối chuyên môn áp dụng.

- Mỗi khối lớp có ít nhất 1 sản phẩm dự thi Sáng tạo TTNND, phần đầu có từ 1- 3 sản phẩm đạt giải.

*** Biện pháp**

- Nâng cao khả năng tự nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm, ứng dụng tiến bộ khoa học để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong công tác quản lý, chỉ đạo, giảng dạy, giáo dục học sinh của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử

- Tổ chức tốt việc đánh giá mức độ áp dụng, phổ biến SKKN để áp dụng vào thực tiễn giảng dạy.

- Phát động cuộc thi Sáng tạo TTNND, mỗi khối thành lập 1 CLB STEM.

- Thực hiện số hóa văn bản trên môi trường mạng internet, triển khai có hiệu quả các thủ tục qua hành chính công trực tuyến.

8. Công tác kiểm tra nội bộ trường học; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin

8.1. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

*** Chỉ tiêu**

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của BGH: 02 lần/năm học

- Kiểm tra nhiệm vụ của giáo viên: 100% GV trong nhà trường.
- Kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng: 3/3 tổ
- Kiểm tra công tác Đoàn, Đội: 1 lần/năm
- Kiểm tra hoạt động của tổ văn phòng và các bộ phận: Thiết bị, thư viện; tài chính, tài sản, công tác kế toán; y tế, văn thư hành chính: 1 lần /năm.
- Kiểm tra công tác tổ chức hoạt động dạy học ngoài giờ chính khóa, công tác bán trú: hàng tháng.
- Kiểm tra hoạt động học tập và rèn luyện của học sinh: hàng tháng.
- Kiểm tra các chuyên đề: 01 lần/nội dung/năm học

*** Biện pháp**

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 1225/PGD&ĐT ngày 30/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học từ năm học 2022-2023. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác KTNB.

- Căn cứ Điều lệ, Quy chế hoạt động, các văn bản hướng dẫn của cấp trên và đặc điểm của đơn vị (thuận lợi, thời cơ, khó khăn, thách thức), Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch KTNB.

- Căn cứ vào kế hoạch KTNB đã được phê duyệt, Hiệu trưởng ban hành Quyết định kiểm tra (có thể theo từng đợt, học kì), trên cơ sở đó Ban KTNB lập kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các nhóm thành viên theo Quyết định. Mỗi nội dung kiểm tra nhất thiết phải lập biên bản kiểm tra để làm căn cứ đánh giá, lưu trữ vào hồ sơ kiểm tra.

- Hiệu trưởng nhà trường tạo điều kiện cho Ban KTNB hoàn thành kế hoạch kiểm tra, không làm ảnh hưởng đến các kế hoạch hoạt động khác của nhà trường; bố trí để cùng tham gia công tác kiểm tra của Ban KTNB hoặc kiểm tra đột xuất công tác kiểm tra của Ban KTNB.

- Lập hệ thống biên bản kiểm tra, tập hợp hồ sơ kiểm tra theo quy định.

- Khi kết thúc làm việc với đối tượng kiểm tra, Ban KTNB phải hoàn thiện hồ sơ, biểu mẫu, biên bản từng nội dung kiểm tra; Trưởng ban kiểm tra xây dựng báo cáo kết quả cuộc kiểm tra.

- Căn cứ báo cáo kết quả kiểm tra của Ban KTNB, Hiệu trưởng thông báo kết luận kiểm tra đến đối tượng kiểm tra, thông báo công khai trong đơn vị; chỉ đạo Ban KTNB tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kịp thời, sâu sát việc thực hiện kiến nghị trong thông báo kết luận kiểm tra.

9. Xây dựng mô hình trường học Hạnh phúc

*** Chỉ tiêu**

- Đảm bảo 100% học sinh không xảy ra tai nạn thương tích.
- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt các cuộc vận động do cấp trên phát động.

- 100% tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

*** Biện pháp**

- Triển khai Nghị quyết văn bản của các cấp về mô hình trường học hạnh phúc từ nền tảng của phong trào xây dựng “Trường học thân thiện - học sinh tích cực”, theo ba tiêu chí cốt lõi mà Bộ GD&ĐT đã lựa chọn “An toàn, yêu thương và tôn trọng” đến tận thể CB, GV, NV.

- Thực hiện trường học an toàn.
- Quan tâm đến công tác chính trị tư tưởng.
- Nhà trường luôn chú trọng tạo cơ hội cho học sinh được bày tỏ ý kiến, được sáng tạo, chăm sóc cả về mặt tâm lý, làm cho các em biết mình được yêu thương và được chăm sóc.

Xây dựng kế hoạch trường học hạnh phúc từ nền tảng của phong trào xây dựng “Trường học thân thiện - học sinh tích cực”, theo ba tiêu chí cốt lõi mà Bộ GD&ĐT đã lựa chọn “An toàn, yêu thương và tôn trọng” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- CB, GV, NV tích cực đổi mới, sáng tạo trong công tác dạy và học, tạo bước chuyển biến mới về chất lượng giáo dục, về môi trường học đường; lồng ghép với các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành, trọng tâm là cuộc vận động “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tạo các sân chơi lành mạnh, các hoạt động ngoài giờ chính khóa thu hút được học sinh tham gia: Các câu lạc bộ; các Hội thi...

Tuyên truyền cho cộng đồng, người dân, PHHS cùng chung tay, quan tâm đến giáo dục “Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai” Hãy nghe học sinh nói, để thấu hiểu những mong ước giản dị, từ đó mang lại những giá trị hạnh phúc từ những điều giản dị, thân thương nhất.

10. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

10.1. Công tác xây dựng Đảng

*** Chỉ tiêu**

- Cuối năm đạt danh hiệu chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, phấn đấu từ 2-4 đảng viên được đánh giá HTXS NV.

- Bồi dưỡng chuyển Đảng chính thức cho 03 đảng viên dự bị; 01 quần chúng ưu tú kết nạp Đảng. Nâng tỉ lệ đảng viên từ 95% lên 100% đảng viên/tổng số CB, GV, NV.

*** Biện pháp**

Thực hiện NQ 04-ND-TU ngày 14/10/2020 của Thị ủy Đông Triều Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Giữ vững và tăng cường tinh thần đoàn kết thống nhất nội bộ;
- Chọn những nhân tố tích cực có những phẩm chất đạo đức tốt tham mưu cho chi bộ để giao nhiệm vụ thử thách và giới thiệu Đảng ủy đưa đi học lớp đối tượng để phát triển Đảng, xây dựng lực lượng kế cận của trường.
- Chú trọng công tác kiểm tra giám sát Đảng.
- Quan tâm bồi dưỡng phát triển đảng viên mới.
- Không ngừng nâng cao kiến thức, nhận thức về vai trò của công tác xây dựng Đảng trong sinh hoạt chi bộ của bí thư, cấp ủy viên và các đảng viên.

10.2. Công đoàn

*** Chỉ tiêu**

- 100% đoàn viên CĐ thực hiện tốt đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước.
- 100 % Đoàn viên công đoàn đạt gia đình văn hóa.
- Đạt cơ quan văn hóa.
- 100 % đoàn viên thực hiện tốt sinh đẻ có kế hoạch.
- 01 đ/c đề nghị LĐLĐ thị xã tặng Giấy khen.
- Công đoàn trường đạt danh hiệu Vững mạnh đề nghị LĐLĐ cấp trên khen thưởng.

*** Biện pháp**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, ý thức đạo đức, chính trị và kỹ năng nghề nghiệp cho CB-GV-CNV trong toàn trường.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nữ công gắn với phong trào “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”.
- Ban chấp hành thường xuyên tham mưu với Hiệu trưởng để giải quyết các chế độ chính sách, đề xuất tâm tư nguyện vọng của CB-GV-NV
- Xây dựng mối đoàn kết nội bộ, phát huy tinh thần dân chủ, thực hiện tốt phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”
- BCHCĐ chỉ đạo Ban TTND làm việc đúng chức năng và có hiệu quả

10.3. Đoàn thanh niên

*** Chỉ tiêu**

- 100% đoàn viên hoàn thành nhiệm vụ.
- 100% trở lên đoàn viên đạt danh hiệu LĐTT.
- Chi đoàn đạt chi đoàn xuất sắc.

- Trong năm chi đoàn giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

*** Biện pháp**

Tăng cường củng cố hoạt động của ban chấp hành chi đoàn để hỗ trợ cho công tác dạy và học, nâng cao vai trò tiên phong của đoàn viên chi đoàn trong các mặt công tác.

- Tuyên truyền đoàn viên GV tích cực tham gia các hoạt động do cấp trên phát động, tổ chức.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiên phong giáo dục, rèn luyện thiếu niên, nhi đồng.

- Tổ chức thăm hỏi, chăm sóc mẹ Việt Nam anh hùng; viếng nghĩa trang liệt sĩ nhân kỉ niệm các ngày lễ truyền thống.

- Phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường cùng tham gia thực hiện phát huy vai trò tiên phong gương mẫu đoàn viên.

11. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

*** Chỉ tiêu**

- Truyền thông về các hoạt động của trường được tổ chức chủ động, thường xuyên, kịp thời, hiệu quả, có tiếp thu phản biện xã hội.

- Công tác tuyên truyền bám sát chủ trương, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu và giải pháp cơ bản của năm học, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm với nội dung, hình thức phù hợp và có tính khả thi.

*** Biện pháp**

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông các chủ trương, chính sách mới trong việc nâng cao chất lượng dạy và học.

- Kết quả triển khai, thực hiện các hoạt động giáo dục của thị xã và nhà trường.

- Việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Giới thiệu các nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, các tấm gương tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt.

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa, các nội dung liên quan đến lớp 1, 2, 3, 4, 5 tại nhà trường.

- Nắm bắt, xử lý kịp thời các vấn đề xã hội quan tâm đối với giáo dục và đào tạo qua phản ánh của các cơ quan báo chí, truyền thông; thông tin rộng rãi kết quả xử lý cho báo chí, truyền thông.

- Tích cực tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục tiểu học; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương;

12. Công tác thi đua

1.2.1. Chỉ tiêu

a) Cá nhân cán bộ giáo viên nhân viên: (Chi tiết phụ lục 5)

- Danh hiệu Lao động Tiên tiến: 19 người
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 03 người
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 0 người
- Đề nghị UBND thị xã tặng Giấy khen: 03 người
- Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen: 0 người
- Xếp loại viên chức mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $13/19 = 69\%$;
Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $6/19 = 31\%$.

- Kết quả xếp loại chuẩn Hiệu trưởng: loại tốt $1/1 = 100\%$
- Kết quả xếp loại chuẩn Phó Hiệu trưởng: loại tốt $1/1 = 100\%$
- Kết quả đánh giá GV theo chuẩn NNGVTH:

Tổng số GV được đánh giá: 15, trong đó: Mức tốt: $14/15 (93,2\%)$; Mức Khá: $1/15 (6,8\%)$

- 100% CBGVNV thực hiện tốt quy định về thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chấp hành tốt quy định về dạy thêm, học thêm.

b) Tập thể nhà trường:

- Đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.
- Đề nghị UBND thị xã tặng Giấy khen.

c) Hình thức khen thưởng đối với học sinh: (Chi tiết phụ lục 2)

- Học sinh đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng: 228 em = 73%
- Học sinh được cấp trên khen thưởng: 15 em = 4,8 %

12.2. Biện pháp thực hiện

- Phối hợp với Công đoàn phát động phong trào thi đua ngay đầu năm học và theo chủ điểm. Hiệu trưởng xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng vào đầu năm học, thông qua tại Hội nghị cấp tổ và Hội nghị Viên chức người lao động đầu năm học. Công khai việc đăng ký thi đua đầu năm.

- Hội đồng thi đua-Khen thưởng của nhà trường họp xét thi đua 2 lần/năm học.

- Tiến hành đánh giá thi đua: Giáo tự đánh giá, tổ chuyên môn đánh giá, xét

đề nghị hội đồng thi đua trường, Hội đồng thi đua khen thưởng trường xét duyệt căn cứ tiêu chí thi đua, theo đề nghị của tổ, thành tích trong năm học của cá nhân và theo kết quả bỏ phiếu kín tại hội nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng cuối năm học.

PHẦN III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM THÁNG (Phụ lục 4)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

1.1. Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Liên Hương

- Tổ chức quản lý các hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Quản lý GV-NV-HS.
- Bồi dưỡng CB-GV-NV.
- Chủ tịch Hội đồng trường.
- Chủ tịch HĐTĐKT.
- Chủ tịch HĐ tự đánh giá.
- Quản lý công tác tài chính.
- Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Kiểm tra tiêu chuẩn 3.4.5
- Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.
- Công tác tổ chức giáo dục đạo đức cho học sinh.
- Kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên.
- Quản lý hành chính tài sản, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính của nhà trường
- Trưởng ban kiểm tra nội bộ trường học.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp dân.
- Công tác tham mưu, phối hợp với cấp có thẩm quyền và các lực lượng tham gia giáo dục để hỗ trợ tăng cường các hoạt động của nhà trường.
- Sinh hoạt chuyên môn tổ 1, 2, 3. Dạy mỗi tuần 2 tiết theo điều lệ.
- Các công việc đột xuất, thống nhất Ban giám hiệu phân công tại thời điểm.

1.2. Phó hiệu trưởng:

*** Đ/c Nguyễn Thị Triều Lương**

- + Giúp Hiệu trưởng phụ trách các công tác chuyên môn, cụ thể như sau:
 - Phụ trách chuyên môn
 - Phụ trách công tác phổ cập giáo dục, theo dõi học sinh đi, đến.
 - Theo dõi chất lượng học sinh và phần mềm cập nhật hồ sơ khen thưởng của học sinh Smas.

- Công tác kiểm tra nội bộ.
- Phụ trách các cuộc thi, giao lưu HS
- Tổ chức quản lý hồ sơ thi, kiểm tra học sinh.
- Công tác khen thưởng cuối năm của học sinh
- Công tác kiểm định, trường chuẩn Quốc gia: Kiểm tra tiêu chuẩn 3.4.5
- Phụ trách các cuộc vận động và phong trào thi đua của đội ngũ CB-GV-

NV

- Phụ trách hoạt động giảng dạy Tiếng Anh với người nước ngoài.
- Xếp thời khóa biểu – theo dõi giáo viên dạy.
- Theo dõi cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, thư viện, y tế của nhà trường.
- Phụ trách công tác hoạt động ngoài giờ và các phong trào thi đua học sinh.
- Phụ trách công nghệ thông tin
- Phụ trách công tác lao động, vệ sinh, ATTP, bể bơi.
- Phụ trách các cuộc thi của học sinh trên mạng.
- Phụ trách hoạt động giảng dạy kỹ năng sống với Công ty Max Việt.
- Theo dõi các cuộc thi trên mạng của giáo viên và học sinh
- Các công việc đột xuất, thống nhất Ban giám hiệu phân công tại thời
- Dạy 4 tiết/tuần

2. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng

2.1. Tổ chuyên môn

- + Tổ Trưởng chuyên môn tổ 1-2-3: Nguyễn Thị Hạnh
- + Tổ Trưởng chuyên môn tổ 4-5: Nguyễn Thị Thoa
- + Nhóm trưởng bộ môn tiếng Anh: Trần Thị Bích

*** Nhiệm vụ, quyền hạn và chức năng thực hiện theo Điều lệ trường Tiểu học. Cụ thể như sau:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, học kỳ, năm học, nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục;
- Hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên;
- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV, kiểm tra, nhận xét chất lượng, hiệu quả giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách, thiết bị của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;

- Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và chịu trách nhiệm trước Ban giám hiệu về kết quả hoạt động của tổ mình quản lý;

- Thông qua sinh hoạt và họp tổ chuyên môn để lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu chức danh tổ trưởng, tổ phó;

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên;

- Tổ chức điều hành sinh hoạt tổ chuyên môn định kì hai tuần một lần và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc;

- Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn nêu trên, tổ trưởng còn phải thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của người giáo viên theo điều 9 Quy chế này và một số việc như sau:

- Chủ động tham mưu, xây dựng soạn thảo nội dung các quy định, kế hoạch hoạt động của tổ, tổ viên theo tuần, tháng, kỳ, năm; nhận xét kế hoạch cá nhân, lịch báo giảng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch đã được duyệt;

- Tổ chức các hoạt động dự giờ, trao đổi kinh nghiệm, hội thảo chuyên môn, chuyên đề, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm, các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ tổ viên;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác thi đua về thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên theo tiêu chí của ngành, quy định, quy chế của Nhà trường; Chủ động tổ chức tốt phong trào thi đua tự làm thêm đồ dùng dạy học và quản lý sử dụng hiệu quả TBDH trên lớp theo kế hoạch đã đăng ký mượn quản lý sử dụng;

- Quản lý sổ ghi nội dung các cuộc họp tổ chuyên môn, sổ kế hoạch tổ, sổ báo giảng, hiệu lệnh thời gian các tiết học và thời khóa biểu các khối lớp trong tổ.

2.2. Tổ Văn phòng

Tổ trưởng: Nguyễn thị Thanh Hải (Nhiệm vụ quyền hạn theo Điều 19 trong Điều lệ trường Tiểu học) cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường và hạch toán kế toán, thống kê, báo cáo theo quy định.

- Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường.

- Tham gia đánh giá, xếp loại viên chức; giới thiệu tổ trưởng.

- Lưu trữ hồ sơ của trường.

3. Tổng phụ trách Đội

Xây dựng kế hoạch hoạt động đội theo chủ đề kế hoạch của Hội đồng đội tỉnh, thị xã gắn với thực tiễn nhà trường; xây dựng được Đội nghi thức mẫu, Đội cờ đỏ, các câu lạc bộ, tổ chức hoạt động có hiệu quả; kết hợp GVCN lớp giáo dục đạo đức học sinh, tổ chức khen thưởng rút kinh nghiệm hàng tuần; thực hiện đầy đủ và có chất lượng các phong trào của Đội; sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ điểm các ngày lễ lớn.

4. Giáo viên

4.1. Giáo viên bộ môn

STT	Họ tên	Chức vụ	Phân công nhiệm vụ
1	Trần Thị Bích	Giáo viên Tiếng Anh	Dạy Tiếng Anh khối 3,5 và lớp 2A; HĐTN khối 4 và lớp 5B, Đạo đức lớp 5B
2	Nguyễn Thị Tuyết	Giáo viên Tiếng Anh	Dạy Tiếng Anh K 1,4 và lớp 2B, THXH lớp 1A; Đạo đức khối 2; HĐTN lớp 5A
3	Vương Thị Thi	Giáo viên	TPT + Dạy Âm nhạc + Đạo đức 4A
4	Phạm Thị Hải Hà	Giáo viên	Thể dục khối 1,2; Phòng học trải nghiệm khối 1, 2,3; TNXH khối 2; BD Toán, T Việt lớp 1B
5	Phạm Thăng Long	Giáo viên	MT, GDTC khối 3, 4, 5; Công nghệ khối 5

* *Trách nhiệm của giáo viên chuyên trách:*

Lên lớp phải đúng giờ, phải có giáo án các môn dạy trong ngày, dạy đủ tiết theo phân phối chương trình và thời khóa biểu; sử dụng tốt trang thiết bị trong dạy học nhằm nâng dần chất lượng dạy học.

Kiểm tra đánh giá học sinh đúng Thông tư và thực hiện hoàn thành nhiệm vụ giáo viên theo điều lệ trường Tiểu học và các công tác khác được phân công.

Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua, quy định về đạo đức

của nhà giáo, học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nâng cao trình độ chuyên môn.

Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu môn học và hoạt động giáo dục, theo kế hoạch, chịu trách nhiệm chính về chất lượng giáo dục học sinh mà lớp mình phụ trách.

4.2. Giáo viên văn hóa và giáo viên chủ nhiệm

STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	STT	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm
1	1A	Dương Thị Dung	6	3B	Phùng Thị Hiền
2	1B	Nguyễn Thị Hạnh	7	4A	Phạm Thị Hằng
3	2A	Nguyễn Thị Vân Anh	8	4B	Nguyễn Thị Hà
4	2B	Phan Thị Hậu	9	5A	Nguyễn Thị Thoa
5	3A	Đoàn Thị Diệu Ly	10	5B	Nguyễn Thị Nguyệt

** Trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm:*

Lên lớp phải đúng giờ; phải có giáo án các môn dạy trong ngày, dạy đủ tiết theo phân phối chương trình và thời khóa biểu; sử dụng tốt trang thiết bị trong dạy học nhằm nâng dần chất lượng dạy học, hạ thấp tỉ lệ học sinh cần cố gắng; hoàn thành công tác giáo dục toàn diện học sinh theo mục tiêu giáo dục; kiểm tra đánh giá đúng Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT và thực hiện hoàn thành nhiệm vụ giáo viên theo điều lệ trường Tiểu học và các công tác khác được phân công; Thực hiện đúng quy định về đạo đức của nhà giáo, học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nâng cao trình độ chuyên môn; Bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh viết chữ đẹp theo kế hoạch, chịu trách nhiệm chính về chất lượng giáo dục học sinh mà lớp mình phụ trách.

5. Trách nhiệm của nhân viên

**Kế toán: Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Hải*

Mở các loại hồ sơ sổ sách theo quy định về tài chính - kế toán; tham mưu với lãnh đạo dự trù kinh phí theo quy định về sử dụng NSNN; rút và quyết toán các khoản lương, phụ cấp, hoạt động, kịp thời; lập các loại báo cáo tháng, quý, năm về tình hình sử dụng NSNN theo đúng thời gian; theo dõi quá trình nâng lương của giáo viên để làm hồ sơ nâng lương kịp thời cho CB, GV, NV; kết hợp với Chủ tịch công đoàn cập nhật và kết sổ bảo hiểm đúng đối tượng và thời gian; quản lý, cập nhật hồ sơ viên chức của đơn vị; bảo quản, theo dõi, kiểm kê tài sản vào cuối năm học và năm hành chính; Làm hồ sơ quyết toán thuế TNCC cho các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Phụ trách cơ sở vật chất (tham mưu cho HT rà soát, kiểm kê tài sản theo quy định).

- Dọn phòng hiệu trưởng.

- Quản lý hồ sơ viên chức của CBGVNV.

- Thực hiện những nhiệm vụ khác HT phân công tại thời điểm.

*** Hành chính kiêm công tác y tế; Thư viện, TBDH, Thủ quỹ: Đồng chí Nguyễn Kiều Thu**

- Mở các loại sổ và cập nhật theo quy định về công tác văn thư; nhận bản công văn đến, phát hành công văn đi theo đúng số lượng, đúng nơi nhận và thực hiện chế độ bảo mật công văn gửi theo quy định của pháp luật.

- Giữ con dấu của trường và chịu trách nhiệm đóng dấu lên các văn bản, giấy tờ có chữ ký của người có thẩm quyền ở đơn vị, không tùy tiện giao con dấu cho người không có trách nhiệm (thực hiện đúng theo quy định về sử dụng con dấu).

- Xây dựng kế hoạch thư viện, thiết bị quản lý sắp xếp khoa học để dễ tìm kiếm. Mở sổ và cập nhật đầy đủ các loại hồ sơ của thư viện theo quy định, theo dõi tình hình mượn sách - thiết bị của giáo viên và học sinh; kết hợp kế toán kiểm kê tài sản vào cuối năm học và cuối năm hành chính (trong tháng 12) hàng năm.

- Phụ trách công tác Y tế trường học: Kết hợp chặt chẽ với các đoàn thể trong nhà trường, GVCN, học sinh thực hiện đúng công tác Y tế theo hướng dẫn, kết hợp với cán bộ y tế Phường khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, lập đủ các loại hồ sơ theo dõi. Thực hiện công tác phòng chống dịch theo sự chỉ đạo của cấp trên.

- Quản lý chữ ký số của nhà trường.

- Trục địa chỉ Email của đơn vị.

- Xây dựng lịch công tác tháng và các báo cáo theo sự phân công của HT.

- Phụ trách công tác bán trú theo sự phân công của HT.

- Dọn phòng hội đồng.

- Phục vụ nước uống các sự kiện của nhà trường.

- Thực hiện những nhiệm vụ khác được giao (nếu có).

*** Nhân viên bảo vệ và phục vụ (Khổng Văn Hùng, Nguyễn Văn Ái)**

Trực tại vị trí công chính trường học theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Đảm bảo an ninh, an toàn cơ sở vật chất của nhà trường 24/24. Đảm bảo không để người lạ trà trộn với học sinh, phụ huynh, giáo viên vào trong trường học. (đặc biệt trong giờ làm việc). Bảo vệ xe của CB, GV, NV và HS, đóng và mở cửa các phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, mở và tắt điện kịp

thời tránh lãng phí điện năng. Chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại xảy ra do mất cắp, làm hư hỏng.

Thực hiện mở cổng đón học sinh đến trường và đánh trống theo thời gian quy định.

+ Mở cổng: Sáng 7h15 (truy bài); chiều 13h15. Đóng cổng khi nhà trường tổ chức hoạt động dạy học, khi học sinh nghỉ trưa và cuối buổi chiều.

Điều tiết giao thông khu vực cổng chính. Đảm bảo thông thoáng, xe đưa đón học sinh hoạt động thuận tiện và đúng khu vực nhà trường quy định.

Kiểm soát tài sản, thiết bị của trường học khi qua cổng chính.

Ngăn cản những đối tượng thâm nhập trường học qua cổng chính như: (Tiếp thị, phát tờ rơi, quảng cáo...)

Hỗ trợ tiếp nhận bưu phẩm của Ban giám hiệu nhà trường, phòng ban, bảo quản và bàn giao nguyên trạng.

Triển khai, thực hiện các yêu cầu từ Ban giám hiệu các công việc liên quan.

Ghi chép cập nhật thông tin theo quy định từ BGH.

Tổng hợp báo cáo diễn biến ca trực, bàn giao công việc chi tiết, cụ thể.(vào 7h30 sáng hàng ngày).

Phối hợp các vị trí duy trì an toàn bộ trường học.

Khách vào làm việc với Hiệu trưởng phải thông qua bảo vệ và phải biết lý do mới cho vào gặp.

Chăm sóc hệ thống cây xanh, cây cảnh đảm bảo xanh tốt và mỹ quan. Giám sát các lớp học trong khâu trực nhật vệ sinh.

Thực hiện những nhiệm vụ khác được giao (BGH phân công tại thời điểm).

*** Nhân viên Hoàng Thị Biên- nhân viên hỗ trợ phục vụ, vệ sinh**

Vệ sinh các khu vực của trường học (Khu vệ sinh CBGVNV, khu vệ sinh học sinh, sân trường, sân thể chất, khu vực hành lang nhà Hiệu bộ).

Đổ và làm sạch thùng rác.

Làm sạch tại chỗ các vết bẩn theo khu vực được phân công.

Vệ sinh văn phòng khi có sự phân công của BGH.

Dọn dẹp khu vệ sinh và bổ sung đồ dùng vệ sinh.

Vệ sinh cửa ra vào và cửa sổ khu vực Hiệu bộ.

Kiểm tra mức tồn kho của vật liệu làm sạch(nước lau sàn, nước rửa bồn cầu, chổi quét sân, chổi cọ...) báo HT để chỉ đạo mua sắm bổ sung.

Quy trình làm việc của nhân viên phục vụ trường học thường được chia theo giờ thường là trước và sau các buổi học.

+ Buổi sáng từ 5h30-7h00 và sau giờ học sinh giải lao buổi sáng

+ Buổi chiều từ 13h00 và sau các giờ học sinh giải lao buổi chiều.

* **Nhân viên Nguyễn Thị Phương:** Thu gom , xử lý rác, phân biệt rác, thực hiện di chuyển rác hàng ngày ra khỏi khu vực trường học về vị trí tập kết của UBND phường quy định.

Thực hiện những nhiệm vụ khác được giao (BGH phân công tại thời điểm).

7. Các đoàn thể

7.1. Công đoàn

*** Chỉ tiêu**

- Tổ chức cho CB-GV-NV được đi thực tế học tập trao đổi kinh nghiệm 1 lần/năm. Tổ chức cho đoàn viên CĐ các hoạt động theo các ngày lễ trong năm như 20/10; 8/3..Tổ chức cho con CBGVNV ngày 01/6, trung thu.

- Tổ chức khám sức khỏe cho CBGVNV.

- May đồng phục cho CBGVNV.

*** Biện pháp**

Đảm bảo đời sống vật chất tinh thần, quyền lợi hợp pháp chính đáng, chế độ chính sách cho CB-GV-NV yên tâm công tác. Phối hợp tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động. Động viên CB-GV-NV thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua, đăng ký các danh hiệu thi đua.

Phối hợp với các đoàn thể trong trường tổ chức các phong trào thi đua nhân ngày lễ lớn trong năm để tạo không khí phấn khởi trong đời sống CB-GV-NV.

Động viên chia sẻ kịp thời những gia đình gặp khó khăn.

Công đoàn theo dõi quan tâm đến đời sống của CB-GV- NV, xây dựng quy chế phối hợp.

Tuyên truyền phổ biến sâu rộng tới toàn thể CB- GV-NV về chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện chấp hành đúng Chính sách, Pháp luật của Đảng và Nhà nước. Đặc biệt hạn chế trường hợp CBGV vi phạm chính sách dân số.

7.2. Đoàn Thanh niên - Đội TNTP

*** Chỉ tiêu**

100% học sinh được giáo dục tuyên truyền thực hiện tốt các nhiệm vụ trên.
100% học sinh được tham gia các hoạt động chủ đề theo tháng, chương trình công tác của Liên đội.

*** Biện pháp**

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho đoàn viên.

Quản lý, tuyên truyền giáo dục và phối hợp với các lực lượng trong và ngoài

nhà trường để quản lý học sinh thực hiện an toàn giao thông, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích trong trường học.

Tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục trên cơ sở tự nguyện tham gia của nhà trường, của cha mẹ học sinh và học sinh nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú, rèn luyện các kỹ năng

- Triển khai đạt kết quả nổi bật như hoạt động hỗ trợ học tập, nghiên cứu khoa học; hoạt động tư vấn cho học sinh; tổ chức các cuộc thi cấp tỉnh về sáng tạo khoa học dành cho học sinh, giáo viên; chiến dịch thanh niên tình nguyện Hè...

- Tổ chức các chương trình lồng ghép với các chuyên đề chính như: Giáo dục ATGT; Giáo dục nội quy trường lớp, Giáo dục môi trường; Phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội...

- Phối hợp các lực lượng giáo dục và tích hợp trong các bộ môn văn hoá và theo chủ đề gắn với các ngày lễ lớn trong năm

- Xây dựng kế hoạch hoạt động đội theo chủ đề kế hoạch của Hội đồng đội tỉnh, thị xã gắn với thực tiễn nhà trường; xây dựng được Đội nghi thức mẫu, Đội cờ đỏ, các câu lạc bộ, tổ chức hoạt động có hiệu quả; kết hợp GVCN lớp giáo dục đạo đức học sinh, tổ chức khen thưởng rút kinh nghiệm hàng tuần; thực hiện đầu đủ và có chất lượng các phong trào của Đội; sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ điểm các ngày lễ lớn.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Đức Chính. Đề nghị các bộ phận và cá nhân trong nhà trường căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng các kế hoạch cụ thể cho từng nội dung, hoạt động và từng công việc cụ thể đồng thời nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần trao đổi trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để cùng có biện pháp bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- UBND xã (phường) (báo cáo);
- Ban giám hiệu (c/đ, th/h);
- CB, GV, NV (th/h);
- Công đoàn nhà trường (p/h);
- Ban đại diện CMHS nhà trường (p/h);
- Các tổ chức, đoàn thể của nhà trường (ph/h);
- Lưu VT, BGH.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Liên Hương

Phụ lục 1: Danh sách đăng kí danh hiệu thi đua năm học 2024 - 2025

TT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	DANH HIỆU ĐĂNG KÝ	TÊN ĐỀ TÀI SKKN, GPST
1	Nguyễn Thị Liên Hương	Hiệu trưởng	- LĐTT	SKKN: Vai trò của Hiệu trưởng trong công tác xây dựng Trường học Hạnh phúc.
2	Nguyễn Thị Triều Lương	Phó HT	- LĐTT - UBND thị xã tặng giấy khen.	SKKN: Một số biện pháp Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý chuyên môn của trường TH Đức Chính.
3	Nguyễn Thị Hạnh	Tổ trưởng	- LĐTT - GVDG cấp trường - GVDG cấp cơ sở	Biện pháp nâng cao kỹ năng đọc tron cho học sinh lớp .
4	Dương Thị Dung	GV	- LĐTT - GVDG cấp trường	Một số biện pháp rèn chữ viết đẹp cho học sinh lớp 1.
5	Nguyễn Thị Vân Anh	GV	- LĐTT - GVDG cấp trường	Biện pháp tổ chức trò chơi toán học nhằm nâng cao hứng thú học tập cho học sinh Lớp 2.
6	Phan Thị Hậu	GV	- LĐTT - GVDG cấp trường - GVDG cấp cơ sở - UBND thị xã tặng giấy khen.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn Tiếng Việt lớp 2.
7	Đoàn Thị Diệu Ly	Tổ phó	- LĐTT - GVDG cấp trường - GVDG cấp cơ sở	Phương pháp giúp học sinh lớp 3 hiểu và giải quyết các bài toán có hai phép tính.
8	Phùng Thị Hiền	GV	- LĐTT - GVDG cấp trường - GVDG cấp cơ sở - CSTĐCCS.	Một số biện pháp rèn kỹ năng viết cho học sinh lớp 3B trường Tiểu học Đức Chính
9	Phạm Thị Hằng	GV	- LĐTT - GVDG cấp trường	Một số biện pháp UDCĐ số nhằm nâng cao hứng thú và phát huy năng lực cho học sinh vào dạy học môn Tiếng Việt

			- GVDG cấp cơ sở - CSTĐCCS.	lớp 4.
10	Nguyễn Thị Hà	GV	- LĐT - GVDG cấp trường	Nâng cao chất lượng dạy Viết trong phân môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 4 thông qua hoạt động trải nghiệm.
11	Nguyễn Thị Thoa	Tổ trưởng	- LĐT - GVDG cấp trường - GVDG cấp cơ sở	Phương pháp phát triển vốn từ cho học sinh lớp 5 thông qua các bài học Luyện từ và câu.
12	Nguyễn Thị Nguyệt	Tổ phó	- LĐT - GVDG cấp trường - GVDG cấp cơ sở - CSTĐCCS.	Một số biện pháp ứng dụng sơ đồ tư duy trong dạy học môn.
13	Trần Thị Bích	GV	- LĐT - GVDG cấp trường	Sử dụng sơ đồ tư duy trong học từ vựng và thuyết trình bài cho HS lớp 3.
14	Nguyễn Thị Tuyết	GV	- LĐT - GVDG cấp trường - GVDG cấp cơ sở - UBND thị xã tặng giấy khen.	Ứng dụng CNTT- Trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy môn Tiếng Anh lớp 4 tại trường Tiểu học Đức Chính.
15	Vương Thị Thi	GV	- LĐT	Một số biện pháp nâng cao chất lượng công tác Đội tại trường Tiểu học.
16	Phạm Thăng Long	GV	- LĐT - GVDG cấp trường	Một số biện pháp giúp học sinh học tốt xé dán môn mỹ thuật lớp 3.
17	Phạm Thị Hải Hà	GV	- LĐT - GVDG cấp trường	Một số biện pháp giúp HS học tốt bài thể dục phát triển chung ở lớp 2
18	Nguyễn Kiều Thu	NV	- LĐT	Đẩy mạnh UDCNTT trong công tác văn thư lưu trữ.
19	Nguyễn Thị Thanh Hải	KT	- LĐT	

Phụ lục 2: Đăng ký khen thưởng đối với học sinh

1. Lớp Xuất sắc: 1B, 2A, 3A, 3B, 4A, 4B, 5A, 5B.

2. Lớp Tiên tiến: 1A, 2B.

3. Học sinh đề nghị khen thưởng:

TT	LỚP	SĨ SỐ	KHEN THƯỞNG			
			CẤP TRƯỜNG	%	CẤP TRÊN	%
1	1A	28	23	82,1%	2	3,57%
2	1B	28	23	82,1%	2	3,57%
	Cộng	56	46	81,8%	4	3,56 %
4	2A	36	30	83,1%	2	5,55%
5	2B	31	25	80,6	3	5,45%
	Cộng	67	55	82,0%	5	7,46%
8	3A	29	23	79,3%	2	6,9%
9	3B	28	20	71,4%	2	7,14%
	Cộng	57	43	75,4%	4	7,0%
12	4A	30	22	73,3%	3	9,9%
13	4B	30	22	73,3%	5	16,6%
	Cộng	60	44	73,3	8	13,3
16	5A	33	20	60,6%	5	15,1%
17	5B	36	20	55,5%	5	13,8%
	Cộng	69	40	57,9	10	14,4
Tổng toàn trường		309	228	73,7%	31	10,0%

ên đề

Phụ lục 4: Kế hoạch trọng tâm hàng tháng năm học 2024-2025

T/gian	Các hoạt động trọng tâm	Thực hiện
Tháng 8/2024	1. Hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh lớp 1 và báo cáo Phòng GD&ĐT 2. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên hè: Tổ chức cho GV tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn. 3. Tham gia tập huấn Chương trình GDPT 2018 (trực tuyến). 4. Chuẩn bị CSVC: Sửa chữa CSVC chuẩn bị cho năm học mới; Sửa bàn ghế; Mua sắm bổ sung trang bị văn phòng, phòng làm việc, phòng học, văn phòng phẩm; Lao động vệ sinh, khử khuẩn lớp học. 5. Công tác tổ chức: Phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV. Xây dựng thời khóa biểu; sắp xếp phòng học. 6. Xây dựng KH môn học, Kế hoạch giáo dục nhà trường. 7. Tổ chức tựu trường cho học sinh các khối lớp. 8. Các nhóm tiếp tục thu thập minh chứng về trường học đạt kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia.	
Tháng 9/2024	1. Chuẩn bị công tác khai giảng và ngày Hội toàn dân đưa trẻ tới trường. Tổ chức kí cam kết thi đua, ký cam kết thực hiện ATGT. 2. Triển khai các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, chỉ đạo về chuyên môn của Sở, Phòng GD&ĐT; tổng hợp báo cáo số liệu đầu năm học về trường lớp, học sinh. 3. Chỉ đạo chuyên môn thực hiện nhập trực tuyến số liệu PCGD, hoàn thiện hồ sơ PCGD của địa phương. Tổng hợp điều tra, bổ sung hồ sơ, khớp sổ đăng bộ. 4. Xây dựng KH thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025. Kế hoạch KT nội bộ và các KH khác. 5. Triển khai thực hiện đúng chương trình TKB, chỉ đạo ghi chép và sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách theo quy định; Kiểm tra đồ dùng học tập của học sinh; Tổ chức họp BDDCMHS nhà trường và phụ huynh học sinh các lớp đầu năm lần thứ 1. 6. Duyệt kế hoạch năm học, tổ chức hội nghị cấp tổ; đăng ký danh hiệu thi đua, đề tài, SKKN, GPST. 7. Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức lao động. Xây dựng kế hoạch tổ chức các phong trào thi đua và đăng ký thi đua. 8. Duyệt kế hoạch thu – chi các khoản thu khác với PGD. 9. Tổ chức cho học sinh làm quen với môn Tiếng Anh (khối lớp 1, 2). Triển khai việc dạy và học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Phòng, Sở GD&ĐT. 10. Thống nhất việc kiểm tra đánh giá, nhận xét học sinh theo đúng chỉ đạo của Thông tư 22/2016 – BGD&ĐT đối với các lớp 5. Thông tư 27/2020 – BGD&ĐT đối với các lớp 1,2,3,4,5. 11. Tổ chức dự giờ thống nhất PP các môn học. 12. Tham dự chuyên đề cấp thị xã: Nâng cao chất lượng dạy học môn	

	Tiếng Việt lớp 5 theo chương trình GDPT 2018. 13. Tổ chức Hội thi GVDG cấp trường 14. Tổ chức cho học sinh vui Tết Trung thu.	
Tháng 10/2024	1. Hoàn thiện hồ sơ PCGD tiểu học và đề nghị công nhận PCGD TH đúng độ tuổi năm 2024. 2. Thực hiện chuyên đề cấp tổ: Nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 theo Chương trình GDPT 2018. - Dạy học phân môn LT&C nhằm phát triển năng lực phẩm chất cho Hs lớp 4 theo CTGDPT 2018. - Áp dụng phương pháp kĩ thuật dạy học tích cực vào môn Tiếng Việt lớp 1. 3. Tham dự chuyên đề cấp thị xã: Nâng cao chất lượng dạy học môn Toán, HĐTN theo Chương trình GDPT 2018 4. Hoàn thiện PCGD năm 2024 5. Tiếp tục dự giờ thống nhất PP các môn học. 6. Tổ chức Hội thi GVDG cấp trường 7. Tham gia Hội thi GVDG cấp thị xã. 8. Tổ chức Chương trình ngoại khóa "Trao gửi yêu thương". 9. Kiểm tra toàn diện theo kế hoạch KT nội bộ.	
Tháng 11/2024	1. Kiểm tra việc thực hiện của tổ chuyên môn trong việc ra đề kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì của giáo viên đối với học sinh trong nhà trường theo thông tư 22/2016 (HS khối 5), thông tư 27/2020 đối với khối 4. 2. Kiểm tra giữa HK1 khối 4 và khối 5. 3. Kiểm tra hồ sơ sổ sách, giờ dạy của giáo viên. 4. Tổ chức Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 với chủ đề “ Tôn sư trọng đạo” 5. Tổ chức kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên. 6. Tổ chức Hội thi GVCNG cấp trường. 7. Tham gia Hội thi GVDG cấp thị xã 8. Tổ chức chuyên đề cấp trường: Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt Lớp 5 Theo chương trình GDPT 2018.8. 9. Tham dự chuyên đề cấp thị xã: Vận dụng chiến lược 6C vào dạy học môn giáo dục thể chất cấp Tiểu học. 10. Thực hiện chuyên đề cấp tổ: - Áp dụng phương pháp kĩ thuật dạy học tích cực vào môn LTVC lớp 2	
Tháng 12/2024	1. Kiểm tra hồ sơ y tế, VSATTP và khẩu phần ăn công tác bán trú. 2. Tham gia Hội thi GVDG cấp thị tỉnh. 3. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. 4. Tổ chức hội thi viết chữ đẹp cấp trường, lựa chọn học sinh tham gia	

	Ngày hội cấp thị xã. 5. Tổng kết phong trào nuôi lợn nhân đạo. 6. Báo cáo kết quả PCGD năm 2024 7. Thực hiện chuyên đề cấp trường: Đổi mới phương pháp dạy học Toán theo định hướng phát triển năng lực học sinh. 8. Kiểm tra toàn diện theo kế hoạch KT nội bộ.	
Tháng 01/2025	1. Tổ chức họp BDDCMHS toàn trường và phụ huynh học sinh lần 2. 2. Lập kế hoạch phát triển năm 2025 - 2026 3. Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ I chấm bài kiểm tra, lên điểm và báo cáo kết quả kiểm tra. 4. Tổ chức Sơ kết HK1 và thực hiện chương trình học kỳ II bắt đầu từ ngày 13/01/2025. 5. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đảng (ngày 03/02): + Tổ chức Tết yêu thương. + CM: Tổ chức Hội giảng mùa xuân. + Đoàn TN: Tổ chức tốt phong trào “Tết trồng cây”. + Công Đoàn: Tặng quà cho HS, GV có hoàn cảnh khó khăn. 6. Kiểm tra toàn diện theo kế hoạch KT nội bộ.	
Tháng 02/2025	1. Kiểm tra hồ sơ y tế và khẩu phần ăn công tác bán trú. 2. Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng Thư viện, thiết bị của nhân viên Thiết bị, thư viện. 3. Kiểm tra hồ sơ về y tế trường học VSATTP và khẩu phần ăn. 4. Thực hiện chuyên đề cấp tổ: Áp dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Toán lớp 2. - Dạy Tiếng Anh 4 theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất. 5. Tham gia Hội thi viết chữ đẹp cấp thị xã. 6. Tổ chức giao lưu Tiếng Anh cho học sinh cấp trường.	
Tháng 3/2025	1. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ (8/3); ngày thành lập Đoàn TNCS (26/3) “Tiến bước lên Đoàn” 2. Kiểm tra toàn diện theo kế hoạch KT nội bộ. 4. Chuẩn bị hồ sơ đón đoàn kiểm tra về việc hồ sơ quản lý, sử dụng Thư viện, thiết bị. 5. Tổ chức giao lưu Tiếng Anh cho học sinh cấp thị xã. 6. Thực hiện chuyên đề cấp tổ: Áp dụng phương pháp kỹ thuật dạy học tích cực vào môn Tự nhiên xã hội để phát triển năng lực cho học sinh lớp 3. - Thực hiện chuyên đề cấp trường: Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học môn Toán.	
Tháng 4/2025	1. Hoàn thiện hồ sơ công nhận thư viện chuẩn nộp Phòng GD&ĐT. 2. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước với chủ đề Hòa bình và Hữu nghị. 3. Tham gia giao lưu Olympic các môn học, hoạt động giáo dục cấp thị	

	xã. 4. Thực hiện chuyên đề cấp trường: Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 1 thông qua môn Tiếng Việt. 5. Kiểm tra toàn diện theo kế hoạch KT nội bộ. 6. Tổ chức ngày hội Văn hóa đọc.	
Tháng 5/2025	1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đội (15/5) và ngày sinh nhật Bác (19/5). 2. Hoàn thành kế hoạch dạy học trước 24/5/2025. 3. Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học, chỉ đạo chấm bài kiểm tra, lên điểm và báo cáo kết quả. 4. Tổ chức họp BDDCM học sinh nhà trường và họp phụ huynh học sinh các lớp lần 3/năm. 5. Tổ chức bình xét thi đua; tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học, chuẩn HT, PHT cuối năm; Báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên. 6. Tổ chức tổng kết năm học, lễ ra trường cho học sinh lớp 5. 8. Kiểm kê và bàn giao tài sản về nhà trường. 9. Bàn giao sinh hoạt hè của học sinh về địa phương. 10. Các nhóm hoàn thiện minh chứng chuẩn bị đón đoàn kiểm tra công nhận trường học đạt kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia.	
Tháng 6/2025	1. Báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 - 2025. 2. Xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2025-2026. 3. Tuyên truyền, thực hiện công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026.	
Tháng 7,8/2025	1. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng hè năm 2025 2. Chuẩn bị CSVC cho năm học mới 2025-2026. 3. Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026.	



Phụ lục 5. Bảng phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ phân công	Số tiết giảm trừ	Số tiết thực dạy	Ghi chú
1	Ng Thị Liên Hương	HT			2	
2	Nguyễn Thị Triều Lương	PHT			4	
3	Nguyễn Thị Hạnh	GV	TT- CN lớp 1B	3	17	
4	Dương Thị Dung	GV	CN lớp 1A		20	
5	Nguyễn Thị Vân Anh	GV	CN lớp 2A		20	
6	Phan Thị Hậu	GV	CN lớp 2B		20	
7	Đoàn Thị Diệu Ly	GV	TBTTND- TP - CN lớp 3A	2	18	
8	Phùng Thị Hiền	GV	CN Lớp 3B		20	
9	Phạm Thị Hằng	GV	BTĐTN - UVBCHCĐ-CN lớp 4A	2	18	
10	Nguyễn Thị Hà	GV	CN lớp 4B		20	
11	Nguyễn Thị Thoa	GV	TT- CN lớp 5A	3	17	
12	Nguyễn Thị Nguyệt	GV	TP- CN lớp 4D	1	19	
13	Trần Thị Bích	GV	Tiếng Anh		23	
14	Nguyễn Thị Tuyết	GV	PTCCĐ- Tiếng Anh	4	19	
15	Vương Thị Thi	GV	TPTĐ- Âm nhạc		11	
16	Phạm Thị Hải Hà	GV	Giáo viên dạy các môn		23	
17	Phạm Thăng Long	GV	Mĩ thuật		23	
18	Nguyễn Kiều Thu	NV	Hành Chính - Thư viện- thiết bị			
19	Nguyễn Thị Thanh Hải	NV	Kế toán			

Dự kiến các hoạt động theo tháng của liên đội trong năm học 2024-2025

Tuần Tháng	Chủ đề	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Hình thức	Ghi chú
Tuần 4 tháng 9	Đêm hội trăng rằm	Chiều thứ năm 17/9 (14/8)	GV và HS toàn trường+BGH+T PT	Văn nghệ, thi bày mâm ngũ quả hoặc hóa trang	
Tuần 3 tháng 10	Người phụ nữ tôi yêu	Sáng thứ 2 ngày 18/10	GVCN và HS khối 5+TPT		Khối thực hiện tự tìm hình thức
Tuần 3 tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Chiều thứ 6 ngày 18/11	GV và HS toàn trường+BGH+T PT	Văn nghệ	
Tuần 3 tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Sáng thứ hai ngày 20/12	GVCN và HS khối 4+TPT		Khối thực hiện tự tìm hình thức
Tuần 2 tháng 1+2	Tết yêu thương	Thứ năm ngày 25/1/2024	GV và HS toàn trường+BGH+T PT	Hội chợ hoặc gói bánh trưng	
Tuần 3 tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	Thứ 6 ngày 21/3/2024	GV và HS toàn trường+BGH+T PT	Thi nghi thức đội khối 4,5; trò chơi dân gian khối 1,2,3	
Tuần 3 tháng 4	Ngày hội văn hóa độc	Thứ 6 ngày 21/4/2024	GV và HS toàn trường+BGH+T PT	Sân khấu hóa	
Tuần 3 tháng 5	Nhớ ơn Bác Hồ	Sáng thứ 2 14/5/2024	GVCN và HS khối 1,5+TPT		Khối thực hiện tự tìm hình thức